

Tin mừng theo Giăng

Đấng Cứu Thế đến trần gian

¹ Ban đầu có Thiên Ngôn*. Thiên Ngôn ở với Thượng Đế và Thiên Ngôn là Thượng Đế.

² Ngài ở với Thượng Đế từ đầu.

³ Mọi vật đều do Ngài tạo dựng. Không có vật gì mà không do Ngài tạo ra.

⁴ Trong Ngài có nguồn sống, và chính nguồn sống ấy là ánh sáng cho nhân loại.

⁵ Ánh sáng chiếu trong bóng tối nhưng bóng tối không dập tắt† được ánh sáng.

⁶ Có một người được Thượng Đế sai đến tên là Giăng.

⁷ Ông đến làm chứng về ánh sáng, để nhờ ông mà mọi người có thể tin.

⁸ Giăng không phải là ánh sáng nhưng ông đến để làm chứng cho dân chúng biết về ánh sáng.

⁹ Ánh sáng thật đã đến trần gian chiếu sáng cho mọi người.

* **1:1: Thiên Ngôn** Nguyên văn Hi-lạp là “*logos*,” nghĩa là bất cứ phương tiện truyền thông nào; có thể dịch là “thông điệp.” Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế vì Ngài là phương cách Thượng Đế dùng để cho nhân loại biết về mình. Xem thêm câu 10, 14, 16. † **1:5: dập tắt** Hay “hiểu.”

¹⁰ Thiên Ngôn ở trong thế gian. Thế gian do Ngài sáng tạo, nhưng lại không nhận biết Ngài.

¹¹ Ngài đến trong thế giới của Ngài, nhưng dân Ngài không tiếp nhận.

¹² Nhưng ai bằng lòng tin nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền trở thành con Thượng Đế.

¹³ Họ trở thành con Thượng Đế không phải theo cách loài người, nghĩa là sinh ra do cha mẹ hoặc ý người mà họ được Thượng Đế sinh thành.

¹⁴ Thiên Ngôn trở thành người và sống giữa chúng ta. Chúng ta thấy vinh hiển của Ngài, là vinh hiển dành cho Con Một của Cha. Ngài đầy ân phúc và chân lý.

¹⁵ Giảng làm chứng về Ngài và kêu lên, “Đây là Đấng mà tôi đã nói với các ông bà: ‘Đấng đến sau tôi còn cao trọng hơn tôi vì Ngài có trước tôi.’ ”

¹⁶ Vì Ngài tràn đầy ân phúc‡ cho nên nhờ Ngài mà chúng ta nhận hết ân phúc này đến ân phúc khác§.

¹⁷ Luật lệ được Mô-se ban hành còn ân phúc và chân lý đến từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁸ Chưa có ai thấy được Thượng Đế trừ ra Con Một ở ngay cạnh Cha* là Đấng đã bày tỏ Thượng Đế cho chúng ta biết.

‡ **1:16: ân phúc** Tình yêu và lòng nhân từ mà Thượng Đế ban cho dân Ngài. Đó là những ân huệ và phúc lành mà họ không đáng nhận. § **1:16: ân phúc này đến ân phúc khác** Nguyên văn, “ân phúc này thay ân phúc khác.” * **1:18: Con Một ... cạnh Cha** Nguyên văn, “Thượng Đế duy nhất ở ngay cạnh Cha, đã trình bày Ngài cho chúng ta biết.”

*Giăng Báp-tít làm chứng
về Đấng Cứu Thế*

(Ma 3:1-12; Mác 1:2-8; Lu 3:15-17)

¹⁹ Đây là sự thật mà Giăng xác nhận khi người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem sai các thầy tế lễ và người Lê-vi đến hỏi, “Ông là ai?”

²⁰ Giăng tuyên bố công khai, không tránh né điều gì. Ông xác nhận, “Tôi không phải là Đấng Cứu Thế.”

²¹ Cho nên họ hỏi, “Thế thì ông là ai? Ông có phải là Ê-li không?”

Giăng đáp, “Không phải.”

Họ hỏi tiếp, “Ông có phải là nhà tiên tri không?”

Ông đáp, “Cũng không phải.”

²² Họ hỏi thêm, “Thế thì ông là ai? Xin cho chúng tôi biết để trình lại với những người đã sai chúng tôi đến. Ông tự xưng mình là ai?”

²³ Giăng trích lời nhà tiên tri Ê-sai như sau, “Tôi là tiếng người kêu trong sa mạc, ‘Hãy san phẳng lối đi cho Ngài.’ ”

²⁴ Mấy người được nhóm Pha-ri-xi sai đến hỏi Giăng:

²⁵ “Nếu ông không phải Đấng Cứu Thế, không phải Ê-li, cũng không phải nhà tiên tri thì tại sao ông làm lễ báp-têm cho dân chúng?”

²⁶ Giăng đáp, “Tôi làm báp-têm bằng nước, nhưng có một Đấng ở giữa các anh mà các anh không biết.

27 Ngài đến sau tôi, còn tôi cũng chẳng xứng đáng mở dây giày Ngài nữa.”

28 Mọi chuyện ấy diễn ra ở làng Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng làm báp-têm cho dân chúng.

Chúa Giê-xu, Chiên Con của Thượng Đế

29 Hôm sau Giăng thấy Chúa Giê-xu đi đến thì bảo rằng, “Kìa là Chiên Con của Thượng Đế,[†] Đấng xóa tội trần gian.

30 Đây là người mà tôi đã nói, ‘Có Đấng đến sau tôi nhưng cao trọng hơn tôi vì Ngài vốn có trước tôi.’

31 Dù tôi chưa biết Ngài nhưng tôi đến làm báp-têm bằng nước để giúp dân Do-thái biết về Ngài.”

32 Sau đó Giăng kể, “Tôi thấy Thánh Linh từ trời hiện xuống giống hình chim bồ câu đậu trên Ngài.

33 Đến lúc ấy tôi vẫn chưa biết Ngài là ai nhưng Thượng Đế, Đấng đã sai tôi để làm báp-têm bằng nước, bảo tôi rằng, ‘Hễ con thấy Thánh Linh ngự xuống trên ai thì đó chính là người sẽ làm báp-têm bằng Thánh Linh.’

34 Tôi đã chứng kiến việc ấy nên tôi bảo thật: Người này là Con Thượng Đế.”

Các môn đệ đầu tiên của Chúa Giê-xu

[†] 1:29: **Chiên Con của Thượng Đế** Danh hiệu của Chúa Giê-xu, nghĩa là Ngài ví như chiên con chịu hi sinh làm của lễ dâng lên cho Thượng Đế.

³⁵ Hôm sau Giảng đang đứng đó với hai môn đệ

³⁶ thì thấy Chúa Giê-xu đi ngang qua. Giảng liền bảo, “Kìa là Chiên Con của Thượng Đế!”

³⁷ Hai môn đệ nghe Giảng nói thế liền đi theo Ngài.

³⁸ Chúa Giê-xu quay lại thấy hai người theo mình liền hỏi, “Các anh em tìm gì?”

Họ đáp, “Thưa *Ra-bi* ở đâu?” Chữ *Ra-bi* có nghĩa là “Thầy.”

³⁹ Ngài bảo, “Mời các anh em đến xem.” Họ liền đi, thấy nơi Ngài ở và trọ lại với Ngài suốt hôm đó. Lúc ấy khoảng bốn giờ chiều.

⁴⁰ Một trong hai người đi theo Chúa Giê-xu sau khi nghe Giảng nói về Ngài là Anh-rê, em của Xi-môn Phi-a-rơ.

⁴¹ Trước tiên ông đi tìm Xi-môn, anh mình và thuật, “Chúng em đã tìm được Đấng Mê-si.” Danh từ Mê-si có nghĩa Đấng Cứu Thế.

⁴² Sau đó ông đưa Xi-môn đến gặp Chúa Giê-xu. Vừa thấy Xi-môn Ngài bảo, “Tên anh là Xi-môn, con của Giảng. Từ nay anh sẽ được gọi là Xê-pha.” Xê-pha nghĩa là Phi-a-rơ[‡].

⁴³ Hôm sau Chúa Giê-xu quyết định lên miền Ga-li-lê. Ngài gặp Phi-líp và bảo, “Hãy theo ta!”

⁴⁴ Phi-líp gốc gác ở thành Bết-xai-đa, cùng quê với Anh-rê và Phi-a-rơ.

⁴⁵ Phi-líp gặp Na-tha-niên, bảo rằng, “Chúng tôi đã gặp được Đấng mà Mô-se có viết trong

[‡] **1:42: Phi-a-rơ** “Phi-a-rơ” trong tiếng Hi-lạp cũng như danh từ “Xê-pha” trong tiếng A-ram nghĩa là “tảng đá.”

sách Luật và các nhà tiên tri cũng đề cập tới. Ngài là Giê-xu, con Giô-xép, quê ở Na-xa-rét.”

⁴⁶ Na-tha-niên hỏi Phi-líp, “Có cái gì tốt ra từ Na-xa-rét được sao?”

Phi-líp đáp, “Thì hãy đến mà xem.”

⁴⁷ Khi Chúa Giê-xu thấy Na-tha-niên đến với mình liền bảo, “Đây là một người Ít-ra-en chân thật, không có chút gì giả dối.”

⁴⁸ Na-tha-niên hỏi, “Làm sao thầy biết con?”

Chúa Giê-xu đáp, “Trước khi Phi-líp gọi con, ta đã thấy con ngồi dưới gốc cây vả.”

⁴⁹ Na-tha-niên thưa, “Thưa thầy, thầy đúng là Con Thượng Đế! Thầy thật là Vua của dân Ít-ra-en!”

⁵⁰ Chúa Giê-xu hỏi Na-tha-niên, “Có phải con tin chỉ vì ta nói đã thấy con ngồi dưới gốc cây vả không? Con sẽ còn thấy nhiều điều kỳ diệu hơn thế nữa!”

⁵¹ Rồi Ngài bảo ông, “Ta bảo thật, các con sẽ thấy bầu trời mở ra và các thiên sứ của Thượng Đế lên xuống* trên Con Người.”

2

Tiệc cưới ở thành Ca-na, Chúa Giê-xu biến nước thành rượu

¹ Ba ngày sau có một đám cưới tại thành Ca-na, xứ Ga-li-lê. Mẹ Chúa Giê-xu có mặt ở đó.

§ 1:47: **không có chút gì giả dối** Hay “một người đáng tin cậy.” Trong Cựu Ước Gia-cốp (một tên khác của Ít-ra-en) thường dùng để mô tả sự lường gạt hay xảo quyệt. * 1:51: **các con ... trên Con Người** Sáng 28:12.

2 Chúa Giê-xu và các môn đệ cũng được mời dự tiệc cưới.

3 Khi thiếu rượu, mẹ Ngài nói với Ngài, “Người ta hết rượu rồi.”

4 Chúa Giê-xu đáp, “Thưa mẹ*, tại sao mẹ lại xen vào chuyện của con? Chưa đến giờ con hành động.”

5 Mẹ Ngài dặn các đầy tớ, “Người bảo gì thì hãy làm y như thế.”

6 Ở đó có sáu cái lu đá đựng nước mà người Do-thái dùng cho lễ rửa sạch†, mỗi cái chứa khoảng một trăm hai mươi lít‡ nước.

7 Chúa Giê-xu bảo những người đầy tớ, “Đổ nước thật đầy vào mấy cái lu này đi.” Họ liền đổ đầy tới miệng.

8 Rồi Ngài bảo, “Bây giờ múc nước ra mang đến cho người chủ tiệc.” Họ liền mang đến cho người chủ tiệc.

9 Khi ông ném thũ thì nước đã biến thành rượu. Ông không biết rượu đó từ đâu ra nhưng những đầy tớ đã múc nước thì biết rõ. Ông liền gọi chú rể

10 và nói, “Bao giờ người ta cũng đãi rượu ngon trước. Sau khi khách đã ngà ngà say rồi mới đãi

* **2:4: mẹ** Nguyên văn tiếng Hi-lạp là “gunos” nghĩa là “bà” hay “đàn bà.” † **2:6: lễ rửa sạch** Người Do-thái thường giữ những luật lệ về rửa ráy một cách đặc biệt trước khi ăn, trước khi thờ kính trong đền thờ, hay các dịp đặc biệt khác. ‡ **2:6: một trăm hai mươi lít** Nguyên văn, “2 hay 3 mê-trê-ta” (khoảng 80-120 lít).

rượu thường. Còn anh thì lại để dành rượu thật ngon cho đến bây giờ.”

¹¹ Thế là tại Ca-na, miền Ga-li-lê, Chúa Giê-xu làm phép lạ đầu tiên, tỏ ra vinh hiển Ngài, nên các môn đệ tin Ngài.

¹² Sau đó Chúa Giê-xu, mẹ Ngài, các em và môn đệ Ngài đến thành Ca-bê-nam và ở đó vài hôm.

Chúa Giê-xu vào đền thờ

(Ma 21:12-13; Mác 11:15-17; Lu 19:45-46)

¹³ Gần đến đại lễ của dân Do-thái nên Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem.

¹⁴ Khi vào đền thờ, Ngài thấy người ta buôn bán bò, chiên cừu và bồ câu. Ngài cũng thấy mấy người đổi bạc đang ngồi ở bàn.

¹⁵ Ngài liền làm một cái roi bằng dây thừng và đánh đuổi tất cả ra khỏi đền thờ, từ chiên cừu cho đến bò. Ngài lật bàn và ném vung vải tiền của những kẻ đổi bạc.

¹⁶ Rồi Ngài ra lệnh cho những kẻ bán bồ câu, “Mang hết những thứ này ra khỏi đây ngay lập tức! Không được phép biến nhà Cha ta thành nơi buôn bán!”

¹⁷ Chứng kiến sự việc ấy, các môn đệ Ngài liền nhớ lại lời Thánh Kinh viết,

“Lòng sốt sắng về nhà Chúa nung cháy trong tôi.”

¹⁸ Các người Do-thái hỏi Ngài, “Ông chứng tỏ phép lạ gì mà có quyền làm như vậy?”

¹⁹ Chúa Giê-xu đáp, “Phá sập đền thờ này đi, ta sẽ dựng lại trong ba ngày cho xem.”

20 Người Do-thái bảo, “Người ta phải mất bốn mươi sáu năm mới xây xong đền thờ này mà ông bảo ông sẽ xây lại nổi trong ba ngày thôi à?”

21 Nhưng đền thờ mà Chúa Giê-xu muốn nói là thân thể Ngài.

22 Vì thế sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết, thì các môn đệ nhớ lại lời Ngài nói, liền tin lời Thánh Kinh và lời Chúa Giê-xu đã bảo.

23 Đang khi Chúa Giê-xu dự đại lễ Vượt Qua ở Giê-ru-sa-lem, có nhiều người tin theo Ngài vì họ thấy những phép lạ Ngài làm.

24 Nhưng Chúa Giê-xu không tin họ, vì Ngài hiểu mọi người.

25 Ngài cũng không cần ai nói với Ngài về người nào vì Ngài hiểu thấu lòng dạ con người.

3

Ni-cô-đem thăm Chúa Giê-xu

1 Trong nhóm người Pha-ri-xi, có Ni-cô-đem, là một trong những lãnh tụ Do-thái.

2 Ban đêm ông đến thăm Chúa Giê-xu và nói rằng, “Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Thượng Đế phái xuống vì không ai có thể làm được những phép lạ mà thầy đã làm nếu không có Thượng Đế ở cùng.”

3 Chúa Giê-xu đáp, “Tôi bảo thật: Không ai có thể vào Nước Trời nếu không sinh lại.”

4 Ni-cô-đem thắc mắc, “Người già rồi thì làm thế nào mà sinh lại được? Chẳng lẽ trở vào lòng mẹ mà sinh ra lần nữa sao?”

§ 2:24: **tin họ** Nguyên văn, “phó thác mình cho họ.”

⁵ Chúa Giê-xu đáp, “Tôi bảo thật, không ai có thể vào Nước Trời nếu không sinh bằng nước và Thánh Linh.

⁶ Sự sống xác thể do con người theo phần thể xác sinh ra, nhưng sự sống thiêng liêng do Thánh Linh sinh ra.

⁷ Đừng ngạc nhiên về điều tôi nói ‘Mọi người phải sinh lại.’

⁸ Gió muốn thổi đâu cũng được. Ông nghe tiếng gió nhưng không biết gió từ đâu đến rồi sẽ thổi đi đâu. Ai được sinh bởi Thánh Linh cũng giống như vậy.”

⁹ Ni-cô-đem hỏi, “Việc ấy làm thế nào được?”

¹⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Ông là giáo sư nổi danh của người Ít-ra-en mà không hiểu những việc ấy sao?”

¹¹ Tôi bảo thật: Chúng tôi nói điều mình biết và thuật lại những gì mình thấy, nhưng các ông không chấp nhận những lời chứng của chúng tôi.

¹² Tôi nói những việc dưới đất mà các ông còn không chịu tin, huống hồ khi tôi nói đến những việc trên trời thì làm sao các ông tin?

¹³ Người duy nhất đã từng lên trời là Đấng từ trời xuống. Đó là Con Người.

¹⁴ Xưa kia Mô-se treo con rắn lên trong sa mạc* thế nào thì Con Người cũng phải bị treo lên như thế,

* **3:14: Mô-se treo ... sa mạc** Khi dân Chúa đang sắp chết vì bị rắn cắn thì Ngài bảo Mô-se làm một con rắn bằng đồng treo lên một cây sào để cho ai nhìn nó thì được sống. Xem Dân 21:4-9.

15 để ai tin Ngài đều được sự sống đời đời.†

16 Vì Thượng Đế quá yêu nhân loại đến nỗi hi sinh Con Một của Ngài, để ai đặt niềm tin vào Con ấy sẽ không bị chết mất nhưng được sống đời đời.

17 Thượng Đế sai Con Ngài đến thế gian không phải để kết tội thế gian, nhưng để thế gian nhờ Ngài mà được cứu.

18 Ai tin nhận Con Trời sẽ không bị kết tội, nhưng ai không chịu tin thì đã bị kết tội rồi, vì không tin nhận Con Một của Thượng Đế.

19 Họ bị kết tội vì lý do này: Ánh sáng‡ đã đến trong thế gian, nhưng họ không thích ánh sáng. Họ lại ưa bóng tối vì việc làm của họ xấu xa.

20 Ai làm ác thì ghét và không thích đến gần ánh sáng vì sợ bị phơi bày việc làm xấu xa của mình.

21 Nhưng ai đi theo sự thật thì thích đến với ánh sáng, để ánh sáng bày tỏ rằng việc mình làm là do Thượng Đế hướng dẫn.”§

Chúa Giê-xu và Giảng Báp-tít

22 Sau đó, Chúa Giê-xu cùng môn đệ đi đến miền Giu-đia. Ngài ở đó ít lâu với họ và làm lễ báp-têm.

† 3:15: **để ai ... đời đời** Một số học giả cho rằng câu này của Chúa Giê-xu nói chấm dứt ở các câu 16-21. ‡ 3:19: **Ánh sáng** Đây có nghĩa là Đấng Cứu thế, Thiên Ngôn, Đấng mang sự hiểu biết về Thượng Đế đến cho thế gian. § 3:21: **Nhưng ai ... hướng dẫn** Vài học giả cho rằng các câu 16-21 là lời Chúa Giê-xu nói. Còn một số học giả khác thì cho rằng đó là lời của Giảng.

23 Giảng cũng làm báp-têm ở Ê-nôn, gần Xalim vì nơi ấy có nhiều nước. Dân chúng kéo đến để chịu lễ báp-têm.

24 Lúc ấy Giảng chưa bị tù.

25 Vài môn đệ của Giảng cãi nhau với một người Do-thái về nghi lễ tẩy sạch.*

26 Họ đến báo với Giảng, “Người trước kia ở với thầy phía bên kia sông Giô-đanh mà thầy đã làm chứng cho, hiện nay cũng đang làm lễ báp-têm và ai nấy đều đến với ông ấy!”

27 Giảng đáp, “Chẳng ai nhận được gì mà không phải Trời cho.

28 Chính các anh công nhận lời tôi nói, ‘Tôi không phải là Đấng Được Lựa Chọn, mà chỉ là người được sai đến trước để dọn đường cho Ngài mà thôi.’”

29 Cô dâu thuộc về chú rể; nhưng người bạn giúp đỡ chú rể đứng chờ và lắng nghe, lòng khắp khởi vui mừng khi nghe tiếng chú rể. Hiện tại tôi cũng vui mừng như thế.

30 Ngài phải càng trội hơn, còn tôi phải càng kém đi.

Đấng từ trời xuống

31 “Đấng từ trên xuống cao trọng hơn tất cả. Ai từ đất ra là thuộc về đất, nói những điều thuộc về đất, nhưng Đấng từ trời xuống cao trọng hơn mọi loài.

* **3:25: nghi lễ tẩy sạch** Người Do-thái có những qui tắc về việc rửa ráy theo một cách riêng trước khi ăn, trước khi thờ phụng trong đền thờ, hay vào các dịp khác.

³² Ngài nói những điều mình nghe thấy, nhưng không ai chịu tiếp nhận lời làm chứng của Ngài.

³³ Nhưng ai tin nhận lời làm chứng của Ngài thì chứng tỏ rằng Thượng Đế là chân thật.

³⁴ Đáng mà Thượng Đế sai đến nói ra những lời của Thượng Đế vì Thượng Đế ban cho Ngài đầy đầy Thánh Linh.

³⁵ Cha yêu Con nên giao tất cả mọi sự cho Con.

³⁶ Ai tin Con thì được sống đời đời; còn ai không vâng phục Con thì sẽ chẳng có sự sống, trái lại cơn thịnh nộ của Thượng Đế hiện đang đè nặng trên người ấy.”

4

Chúa Giê-xu nói chuyện với người đàn bà Xa-ma-ri

¹ Khi Chúa Giê-xu biết việc người Pha-ri-xi nghe đồn Ngài chiêu mộ và làm lễ báp-têm cho nhiều người hơn Giảng,

² thật ra không phải Chúa Giê-xu mà là các môn đệ Ngài làm lễ báp-têm,

³ thì liền rời miền Giu-đi-a trở về miền Ga-li-lê.

⁴ Trên đường về Ngài phải băng qua xứ Xa-ma-ri.

⁵ Đến một thị trấn thuộc xứ Xa-ma-ri gọi là Xi-kha, gần thửa ruộng mà Gia-cốp cho Giô-xép, con mình.

⁶ Ở đó có cái giếng Gia-cốp. Mỗi mệt vì đi đường xa, nên Chúa Giê-xu ngồi nghỉ chân bên giếng. Lúc ấy khoảng giữa trưa.

⁷ Có một người đàn bà Xa-ma-ri đến giếng để lấy nước. Chúa Giê-xu nói với chị, “Chị làm ơn cho tôi xin chút nước uống.”

⁸ Chuyện xảy ra khi các môn đệ Ngài đang vào phố mua thức ăn.

⁹ Người đàn bà Xa-ma-ri trả lời, “Ơ kìa, ông là đàn ông Do-thái mà tại sao lại xin nước uống ở tôi là đàn bà Xa-ma-ri?” Người Do-thái không thích tiếp xúc với người Xa-ma-ri*.

¹⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Nếu chị biết được ơn lành từ Thượng Đế là gì và biết người xin chị nước uống là ai, chắc hẳn chị sẽ xin và người ấy sẽ cho chị nước sống.”

¹¹ Chị hỏi, “Thưa ông, giếng thì sâu mà ông lại không có gàu để múc, vậy ông lấy nước sống ấy ở đâu?”

¹² Tổ tiên chúng tôi là Gia-cốp đã để lại cho chúng tôi giếng này; chính ông ấy cùng con cháu và bầy gia súc đều uống nước từ đó. Ông lớn hơn Gia cốp à?”

¹³ Chúa Giê-xu đáp, “Ai uống nước này rồi sẽ còn khát mãi,

¹⁴ nhưng người nào uống nước tôi cho sẽ không bao giờ khát nữa. Nước tôi cho người ấy sẽ trở thành một suối nước tuôn trào từ bên trong và dẫn đến sự sống đời đời.”

¹⁵ Chị thưa, “Xin ông làm ơn cho tôi nước ấy đi để tôi không khát nữa và khỏi cần đến đây lấy nước.”

* **4:9: Người Do-thái ... Xa-ma-ri** Hay “Người Do-thái không dùng những món đồ mà người Xa-ma-ri đã dùng.”

16 Chúa Giê-xu bảo, “Chị về gọi chồng chị đến đây.”

17 Chị đáp, “Tôi không có chồng.”

Chúa Giê-xu tiếp, “Chị nói không có chồng là đúng lắm.

18 Thật ra chị đã có năm đời chồng rồi, còn người đàn ông mà chị đang chung sống cũng chẳng phải là chồng chị. Chị đã nói thật.”

19 Chị đáp, “Thưa ông, tôi nhận thấy ông là nhà tiên tri.

20 Tổ tiên chúng tôi thờ phụng trên núi này, còn người Do-thái các ông thì lại cho rằng nơi phải thờ phụng là Giê-ru-sa-lem.”

21 Chúa Giê-xu bảo, “Chị tin tôi đi. Đến lúc người ta không còn thờ phụng Cha trên núi này hay tại Giê-ru-sa-lem nữa.

22 Người Xa-ma-ri không biết điều mình thờ phụng; nhưng chúng tôi biết điều chúng tôi thờ phụng vì sự cứu rỗi đến từ người Do-thái.

23 Đã đến lúc mọi người thờ phụng chân thật sẽ thờ phụng Cha bằng tâm linh và sự thật. Thời điểm đó đã đến rồi. Chị thấy không, Cha đang tìm kiếm những kẻ thờ phụng như thế.

24 Thượng Đế là linh thần nên ai thờ phụng Ngài phải dùng tâm linh và lòng thành thật.”

25 Người đàn bà thưa, “Tôi biết Đấng Mê-si sắp đến.” Mê-si có nghĩa là Đấng Cứu Thế. “Khi Ngài đến, Ngài sẽ giải thích mọi việc cho chúng ta.”

26 Chúa Giê-xu bảo, “Đấng ấy chính là tôi đây, người đang nói chuyện với chị.”

²⁷ Lúc đó các môn đệ Ngài cũng từ phố vừa về tới. Họ sửng sốt khi thấy Ngài nói chuyện với một người đàn bà. Tuy nhiên không ai hỏi Ngài, “Thầy cần gì?” hoặc “Sao thầy nói chuyện với chị ấy?”

²⁸ Chị bỏ bầu nước lại, trở vào thành bảo dân chúng,

²⁹ “Ra mà xem một người đã nói vanh vách hết tất cả những gì tôi làm. Biết đâu chừng ông ta là Đấng Cứu Thế?”

³⁰ Do đó dân chúng lũ lượt từ thành kéo nhau ra gặp Chúa Giê-xu.

³¹ Trong khi ấy các môn đệ nài nỉ Chúa Giê-xu, “Mời thầy ăn một chút.”

³² Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Ta có một thức ăn mà các con không biết.”

³³ Các môn đệ hỏi nhau, “Có ai mang thức ăn cho thầy rồi sao?”

³⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Thức ăn của ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến và làm xong công việc Ngài.

³⁵ Các con hay nói, ‘Còn bốn tháng nữa là tới mùa gặt.’ Nhưng ta bảo các con, hãy mở mắt nhìn cánh đồng; lúa đã chín, sẵn sàng để gặt rồi!

³⁶ Thợ gặt được trả công và đang thu góp mùa màng vào sự sống đời đời. Vì thế mà cả người trồng lẫn người gặt đều vui chung.

³⁷ Câu ngạn ngữ nói đúng, ‘Người này gieo, kẻ kia gặt.’

38 Ta sai các con đến gặt một loại hoa màu mà các con không phải bỏ công lao. Người khác đã ra sức, còn các con vào hưởng công lao của họ.”

39 Có nhiều người Xa-ma-ri ở thành ấy tin Chúa Giê-xu qua lời làm chứng của người đàn bà rằng, “Người kẻ vanh vách mọi điều tôi làm.”

40 Lúc các người Xa-ma-ri ra gặp Ngài thì nài nỉ Ngài ở lại với họ, nên Chúa Giê-xu nhận lời và ở lại tại đó hai ngày.

41 Có thêm nhiều người nữa tin, sau khi nghe những lời dạy của Ngài.

42 Họ bảo chị, “Lúc đầu chúng tôi tin, vì lời làm chứng của chị, nhưng bây giờ chúng tôi tin vì chúng tôi đã nghe Ngài tận tai và biết chắc rằng người này quả thật là Đấng Cứu Thế của nhân loại.”

Chữa lành con trai của một sĩ quan (Ma 8:5-13; Lu 7:1-10)

43 Hai ngày sau, Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến miền Ga-li-lê.

44 Ngài đã từng nói là chẳng có nhà tiên tri nào được tôn trọng nơi quê hương mình cả.

45 Khi đến miền Ga-li-lê, dân chúng nơi ấy tiếp đón Ngài, vì họ đã chứng kiến mọi việc Ngài làm trong lễ Vượt Qua, và họ cũng có mặt tại đó.

46 Chúa Giê-xu trở lại viếng thành Ca-na thuộc Ga-li-lê, nơi Ngài đã biến nước thành rượu. Một sĩ quan cao cấp của nhà vua ở thành Ca-bê-nâm có đứa con trai đang lâm bệnh.

47 Khi nghe Chúa Giê-xu từ Giu-đi-a đã trở về Ga-li-lê, ông liền đi đón và van xin Ngài đến Ca-bê-nâm chữa lành cho con mình đang hấp hối.

48 Chúa Giê-xu bảo, “Tại sao các ông luôn luôn phải thấy dấu kỳ và phép lạ thì mới chịu tin?”

49 Viên sĩ quan nài nỉ, “Xin Ngài làm ơn đến trước khi con tôi chết.”

50 Chúa Giê-xu bảo, “Ông cứ về đi. Con của ông sẽ sống.”

Viên sĩ quan đó tin lời Chúa Giê-xu bảo và đi về.

51 Trên đường về thì các đầy tớ ra đón và báo tin, “Con của chủ khỏi bệnh rồi!”

52 Ông hỏi họ, “Con tôi bắt đầu hết bệnh vào giờ nào?”

Họ đáp, “Khoảng một giờ trưa hôm qua, cơn sốt dứt.”

53 Người cha liền nhớ lại đó chính là giờ mà Chúa Giê-xu bảo, “Con của ông sẽ sống!” Nên ông và cả nhà đều tin nhận Ngài.

54 Đó là phép lạ thứ nhì mà Chúa Giê-xu làm sau khi từ miền Giu-đi-a trở về Ga-li-lê.

5

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh ở hồ

¹ Sau đó, Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem để dự một lễ đặc biệt của người Do-thái.

² Ở Giê-ru-sa-lem có một hồ nước với năm vòm cửa có mái che; hồ đó gọi là Bết-xa-tha* theo tiếng Do-thái và nằm gần Cổng Chiên.

³ Vô số người bệnh nằm la liệt dưới các vòm cửa cạnh hồ. Từ người mù, què cho đến bại xuội†.

⁴ ‡

⁵ Có một người bị bệnh bại xuội hơn ba mươi tám năm trời đang nằm đó.

⁶ Khi Chúa Giê-xu nhìn thấy thì biết ông đã liệt giường lâu lắm rồi, nên Ngài hỏi, “Ông có muốn lành bệnh không?”

⁷ Người bệnh đáp, “Thưa ông, tôi chẳng có ai giúp bỏ tôi xuống hồ khi nước động. Lần nào tôi tìm cách xuống hồ là đã có người khác xuống trước rồi.”

⁸ Chúa Giê-xu liền bảo, “Ông hãy đứng dậy, cuốn chăn chiếu đi.”

⁹ Lập tức người bệnh được lành. Ông liền cuốn chăn chiếu lại và bắt đầu bước đi. Chuyện xảy ra nhằm ngày Sa-bát.

¹⁰ Vì thế, các người Do-thái bảo người được chữa lành rằng, “Hôm nay là ngày Sa-bát, anh ôm chăn chiếu đi như thế là phạm luật.”

* **5:2: Bết-xa-tha** Cũng gọi là Bết-xai-đa hay Bê-tết-đa, một hồ nước nằm phía Bắc của đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. † **5:3:** Cuối câu 3, một vài văn bản Hi-lạp ghi thêm, “và họ chờ nước quấy động.” ‡ **5:4:** Một vài bản khác thêm câu 4: “Thỉnh thoảng một thiên sứ của Chúa đáp xuống hồ quấy động nước. Sau đó hễ ai là người đầu tiên xuống hồ thì dù cho mắc bệnh gì cũng đều được lành.”

11 Nhưng anh trả lời, “Người đã chữa tôi lành bảo tôi, ‘Hãy cuốn chăn chiếu mà đi.’ ”

12 Họ hỏi, “Người nào bảo anh cuốn chăn chiếu mà đi?”

13 Nhưng người được chữa lành không biết ai vì nơi đó có đông người, còn Chúa Giê-xu đã trà trộn vào đám đông và đi khỏi rồi.

14 Sau đó Chúa Giê-xu gặp ông trong đền thờ thì Ngài bảo, “Bây giờ ông được lành bệnh rồi; đừng phạm tội nữa, nếu không sẽ có điều tệ hại hơn nữa xảy đến cho ông đó.”

15 Ông ta liền đi bảo các người Do-thái rằng Chúa Giê-xu là người đã chữa lành cho mình.

16 Họ liền tìm cách gây sự với Ngài vì Ngài dám chữa bệnh trong ngày Sa-bát.

17 Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Cha ta luôn luôn làm việc, cho nên ta cũng làm việc.”

18 Lời ấy khiến các người Do-thái càng kiếm cách giết Ngài. Họ nói “Tên Giê-xu trước đã phạm luật ngày Sa-bát mà bây giờ lại dám gọi Thượng Đế là Cha mình, tự làm ra mình ngang hàng với Trời!”

Chúa Giê-xu có thẩm quyền của Thượng Đế

19 Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta nói thật với các ngươi: Con không tự mình làm điều gì được. Con chỉ làm điều Con thấy Cha làm. Điều gì Cha làm, Con cũng làm giống như thế.

20 Vì Cha yêu Con nên cho Con thấy mọi điều Cha làm. Ngài sẽ còn cho Con thấy nhiều điều lớn hơn thế này nữa để các ngươi kinh ngạc.

21 Vì Cha khiến kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ, nên Con cũng sẽ ban sự sống cho kẻ nào Ngài muốn.

22 Thật ra, Cha không xét xử ai nhưng đã giao toàn quyền xét xử cho Con,

23 để mọi người sẽ tôn kính Con như đã tôn kính Cha. Ai không tôn kính Con cũng không tôn kính Cha là Đấng đã sai Con đến.

24 Ta bảo thật, ai nghe lời ta và tin Đấng đã sai ta đến, thì được sự sống đời đời. Người đó không bị kết tội, nhưng vượt từ chết qua sống.

25 Ta bảo thật, đến lúc mà những người chết nghe tiếng Con của Thượng Đế sẽ được sống. Thời kỳ ấy nay đã đến rồi.

26 Vì Cha là nguồn sống, nên Ngài khiến cho Con cũng trở nên nguồn sống.

27 Cha đã giao cho con quyền xét xử, vì Ngài là Con Người.

28 Đừng ngạc nhiên về điều này; đến lúc mọi người chết trong mồ mả sẽ nghe tiếng Ngài.

29 Họ sẽ bước ra khỏi mộ. Ai làm lành sẽ sống dậy để được sống đời đời, còn ai làm ác cũng sẽ sống dậy để chịu kết tội.

30 Tự mình ta không thể làm được gì. Ta phán đoán theo điều ta nghe nên sự phán đoán của ta là công bằng. Ta không tìm cách làm vừa lòng mình, nhưng vừa lòng Đấng sai ta đến.

*Chúa Giê-xu cho biết Ngài
là Con Thượng Đế*

31 Nếu ta tự làm chứng về mình thì lời làm chứng ta không giá trị gì.

32 Nhưng có một người khác làm chứng về ta và ta biết rằng lời chứng của người ấy về ta có giá trị.

33 Các người đã sai người đến gặp Giảng và ông ta đã cho các người biết sự thật.

34 Không phải ta cần lời chứng của Giảng; ta nói những điều này để các người được cứu.

35 Giảng như một cái đèn cháy sáng, còn các người vui lòng tạm nhận ánh sáng của ông ấy.

36 Nhưng có một lời chứng về ta còn lớn hơn lời chứng của Giảng nữa. Những gì Cha giao cho ta làm chứng tỏ rằng Ngài đã sai ta đến.

37 Chính Cha, Đấng đã sai ta đến làm chứng cho ta. Các người chưa nghe tiếng Ngài và chưa hề thấy mặt Ngài.

38 Những lời dạy của Ngài không ở trong lòng các người vì các người không chịu tin Đấng Cha sai đến.

39 Các người tra xem Thánh Kinh, vì tin rằng nhờ đó mà các người sẽ được sống đời đời. Chính Thánh Linh làm chứng về ta.

40 Tuy nhiên các người không chịu đến cùng ta để được sống!

41 Ta không cần lời ca tụng của loài người.

42 Nhưng ta biết các người chẳng có tình yêu của Thượng Đế trong lòng.

43 Ta từ Cha mà đến và nói thay cho Ngài, nhưng các người lại không bằng lòng tiếp nhận

ta. Nếu có kẻ khác tự nhân danh mà đến chắc các người sẽ tiếp nhận.

⁴⁴ Làm sao các người tin được nếu các người chỉ thích nhận lời ca tụng lẫn nhau mà không hề tìm lời khen ngợi từ Thượng Đế duy nhất?

⁴⁵ Đừng lầm tưởng rằng ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha. Mô-se, người mà các người đang trông mong, mới chính là người lên án các người.

⁴⁶ Nếu các người thật tin Mô-se thì chắc hẳn cũng đã tin ta vì Mô-se đã viết về ta.

⁴⁷ Nhưng vì các người không tin điều Mô-se viết, thì làm sao các người tin điều ta nói cho được?”

6

*Hơn năm ngàn người được thết đãi
(Ma 14:13-21; Mác 6:30-44; Lu 9:10-17)*

¹ Sau đó, Chúa Giê-xu băng qua hồ Ga-li-lê, hồ này cũng có tên là Ti-bê-ri-át.

² Có rất đông người đi theo Ngài vì họ đã thấy nhiều phép lạ chữa bệnh của Ngài.

³ Chúa Giê-xu lên một ngọn đồi và ngồi với các môn đệ.

⁴ Đại lễ Vượt Qua của Do-thái gần đến.

⁵ Ngài ngẩng lên thấy một đoàn dân đông đi đến, liền hỏi Phi-líp, “Chúng ta phải mua bánh ở đâu để đủ cho chừng này người ăn đây?”

⁶ Ngài hỏi như thế để thử Phi-líp chứ Ngài biết điều Ngài định làm rồi.

⁷ Phi-líp đáp, “Tất cả chúng ta phải làm việc nguyên cả tháng mới mua đủ bánh cho mỗi người một ít.”

⁸ Một môn đệ khác của Ngài là Anh-rê, em của Xi-môn Phia-rơ, báo cáo,

⁹ “Đây có một cậu bé có năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá nhỏ. Nhưng đông thế này làm sao cho đủ?”

¹⁰ Chúa Giê-xu nói, “Bảo dân chúng ngồi xuống đi.” Nơi đó có nhiều cỏ. Trong số những người ngồi, nếu chỉ tính đàn ông thì có khoảng năm ngàn.

¹¹ Chúa Giê-xu cầm lấy bánh, tạ ơn Thượng Đế và phân phát cho mọi người ngồi đó. Ngài cũng phân phát cá, ai muốn ăn bao nhiêu cũng được.

¹² Sau khi mọi người ăn no nê rồi thì Ngài bảo các môn đệ, “Lượm hết những miếng bánh thừa và cá vụn để khỏi phí phạm.”

¹³ Cho nên họ lượm được đầy mười hai giỏ các miếng thừa từ năm ổ bánh lúa mạch.

¹⁴ Sau khi chứng kiến phép lạ này mà Chúa Giê-xu đã làm, thì dân chúng bảo nhau, “Đây đúng là nhà tiên tri phải đến thế gian!”

¹⁵ Chúa Giê-xu biết họ định ép Ngài, tôn làm vua, liền lánh đi vào trong núi một mình.

*Chúa Giê-xu đi trên mặt nước
(Ma 14:22-27; Mác 6:45-52)*

¹⁶ Chiều đến, các môn đệ của Chúa Giê-xu đi xuống hồ Ga-li-lê.

17 Trời tối rồi mà Ngài vẫn chưa trở lại với các môn đệ. Họ liền lên một chiếc thuyền chèo trở lại bờ bên kia về hướng thành Ca-bê-nâm.

18 Lúc đó có cơn gió mạnh thổi, làm dậy sóng ào ào trên mặt hồ.

19 Chèo được khoảng bốn năm cây số* bỗng họ thấy Chúa Giê-xu đi trên mặt nước tiến về phía thuyền. Họ hết hoảng.

20 Nhưng Ngài trấn an, “Đừng sợ! Ta đây mà!”

21 Họ liền vui mừng, rước Ngài vào thuyền. Lập tức thuyền cập bờ đúng nơi họ định đến.

Dân chúng đi tìm Chúa Giê-xu

22 Hôm sau đoàn dân đã ở bờ hồ bên kia, biết Chúa Giê-xu không có xuống thuyền đi chung với các môn đệ, vì họ ra đi mà không có Ngài đi chung. Hơn nữa, dân chúng biết ở đó chỉ có một chiếc thuyền mà thôi.

23 Tuy nhiên, sau đó có các thuyền khác từ hồ Ti-bê-ri-át cập bờ gần nơi dân chúng ăn, sau khi Chúa tạ ơn.

24 Vì thấy Chúa Giê-xu và các môn đệ không có ở đó, nên dân chúng liền lên thuyền chèo qua Ca-bê-nâm tìm Ngài.

Chúa Giê-xu là bánh sự sống

25 Khi tìm được Ngài ở bờ hồ bên kia, họ hỏi Ngài, “Thưa thầy, thầy đến đây khi nào?”

26 Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, các người tìm ta chẳng phải vì thấy các phép lạ ta làm mà chỉ vì được ăn no nê.

* 6:19: **bốn năm cây số** Nguyên văn, “25 hay 30 ếch-ta-đia.”

27 Đùng phí sức cho thứ đồ ăn bị hư hỏng, nhưng hãy ra công về thứ đồ ăn còn tốt mãi và dẫn đến sự sống đời đời. Đó là thứ đồ ăn mà Con Người sẽ cho các ngươi vì Thượng Đế, Cha Ngài, đã cho Ngài quyền ấy.”

28 Họ hỏi, “Thế thì Thượng Đế muốn chúng tôi làm gì?”

29 Chúa Giê-xu đáp, “Điều Thượng Đế muốn các ngươi làm là tin nhận Đấng Ngài sai đến.”

30 Họ hỏi, “Thầy làm phép lạ gì để chúng tôi thấy và tin? Nếu chúng tôi thấy phép lạ thì chúng tôi sẽ tin thầy. Thầy làm được gì?”

31 Tổ tiên chúng tôi ăn bánh ma-na trong sa mạc như Thánh Kinh ghi, ‘Ông ta cho họ ăn bánh từ trời xuống.’”†

32 Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, không phải Mô-se cho các ngươi bánh từ trời xuống đâu, nhưng chính Cha ta cho các ngươi bánh thật từ trời xuống.

33 Vì bánh của Thượng Đế là Đấng từ trời xuống, mang nguồn sống đến cho nhân loại.”

34 Họ thưa, “Vậy xin thầy cho chúng tôi bánh ấy luôn luôn!”

35 Chúa Giê-xu đáp, “Ta là bánh của sự sống. Ai đến cùng ta sẽ chẳng bao giờ đói, ai tin ta sẽ không bao giờ khát.

36 Như ta đã bảo, các ngươi đã thấy ta rồi nhưng vẫn không chịu tin.

37 Ai do Cha ta giao cho ta sẽ đến cùng ta, ta không bao giờ xua đuổi họ.

† 6:31: Ông ta ... trời xuống Thi 78:24.

38 Vì ta từ trời xuống không phải để làm theo ý ta, mà làm theo ý của Đấng sai ta đến.

39 Ý muốn của Đấng đã sai ta đến là ta không được làm mất một người nào mà Ngài đã giao cho, nhưng ta sẽ khiến họ sống lại trong ngày cuối cùng.

40 Đây là ý muốn Cha: Ai nhìn thấy Con và tin Ngài thì được sự sống đời đời. Ta sẽ khiến họ sống lại trong ngày cuối cùng.”

41 Nhưng vì Ngài nói, “Ta là bánh từ trời xuống,” nên dân chúng xăm xì về Ngài.

42 Họ bảo nhau, “Ông này là Giê-xu, con Giô-xép phải không? Chúng ta biết rõ cha mẹ ông ta, tại sao ông ta dám xưng, ‘Ta từ trời xuống?’ ”

43 Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Các người đừng xăm xì với nhau làm gì.

44 Cha là Đấng đã sai ta đến. Không ai có thể đến với ta nếu Cha không dẫn họ đến; còn ta sẽ khiến người ấy sống lại trong ngày cuối cùng.

45 Các nhà tiên tri đã viết, ‘Mọi người sẽ được Thượng Đế dạy bảo.’[‡] Người nào vâng lời Cha và học theo Cha đều đến cùng ta.

46 Chưa hề có ai thấy Cha trừ ra Đấng từ Thượng Đế đến, là đã thấy Ngài mà thôi.

47 Ta bảo thật, ai tin đều được sống đời đời.

48 Ta là bánh ban sự sống.

49 Tổ tiên các người ăn ma-na trong sa mạc nhưng vẫn chết.

50 Đây là bánh từ trời xuống. Ai ăn bánh này sẽ không chết nữa.

[‡] 6:45: ‘Mọi người ... dạy bảo.’ Ê-sai 54:13.

51 Ta là bánh sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này sẽ sống mãi. Bánh đó là thịt ta mà ta sẽ cho để thế gian nhờ đó mà sống.”

52 Thế là người Do-thái bắt đầu cãi nhau rằng, “Người này làm sao lấy thịt mình cho chúng ta ăn được?”

53 Chúa Giê-xu nói với họ, “Ta bảo thật, các người phải ăn thịt và uống huyết Con Người, nếu không sẽ chẳng nhận được sự sống trong các người đâu.

54 Ai ăn thịt ta và uống huyết ta sẽ nhận được sự sống đời đời. Ta sẽ khiến người ấy sống lại trong ngày cuối cùng.

55 Vì thịt ta chính là thức ăn, huyết ta chính là thức uống.

56 Ai ăn thịt ta và uống huyết ta thì sống trong ta và ta sống trong người ấy.

57 Cha Hằng Sống đã sai ta đến và ta sống là nhờ Ngài. Vì thế, ai ăn nuốt ta cũng sẽ sống bởi ta.

58 Ta không phải như bánh mà tổ tiên các người đã ăn rồi chết. Ta là bánh từ trời xuống, ai ăn bánh này sẽ sống mãi.”

59 Chúa Giê-xu nói những điều ấy khi đang dạy dỗ trong hội đường ở thành Ca-bê-nâm.

Nhiều môn đệ bỏ Chúa Giê-xu

60 Khi các môn đệ Ngài nghe thế thì nhiều người bảo, “Lời dạy này thật khó, ai mà nghe được?”

61 Biết họ đang bàn tán nhau về lời dạy ấy nên Ngài hỏi, “Có phải lời dạy này làm các con khó chịu không?”

62 Nếu các con thấy Con Người trở lên nơi xuất xứ của Ngài thì sao?

63 Chính thần linh cho sự sống, còn xác thịt chẳng ích gì. Những lời ta đã nói cùng các con là thần linh và sự sống.

64 Tuy nhiên có vài người trong các con không chịu tin.” Ngài nói vậy vì ngay từ đầu Chúa Giê-xu đã biết trước những ai không tin Ngài và ai là kẻ phản Ngài.

65 Ngài tiếp, “Chính vì thế mà ta đã bảo các con ‘Chẳng ai có thể đến cùng ta được nếu Thượng Đế không đưa đến.’ ”

66 Sau khi Chúa Giê-xu nói thế thì nhiều môn đệ rút lui, không đi theo Ngài nữa.

67 Chúa Giê-xu hỏi mười hai môn đệ, “Còn các con có muốn rút lui không?”

68 Xi-môn Phia-rô thưa, “Thưa Chúa, chúng con biết đến với ai? Chúa có lời của sự sống đời đời.

69 Chúng con tin và biết rằng thầy là Đấng Thánh mà Thượng Đế sai đến.”

70 Chúa Giê-xu tiếp, “Có phải ta chọn tất cả là mười hai người trong các con không? Thế mà một người trong các con là quỷ!”

71 Ngài muốn nói đến Giu-đa, con của Xi-môn Ít-ca-ri-ốt, là một trong số mười hai người về sau phản Ngài.

7

Các em Chúa Giê-xu không chịu tin

¹ Sau đó, Chúa Giê-xu đi quanh miền Ga-li-lê. Ngài tránh miền Giu-đi-a vì các người Do-thái ở đó tìm cách giết Ngài.

² Lễ Lều Tạm của dân Do-thái gần đến,

³ nên các em Ngài bảo, “Anh hãy rời vùng này, đi đến miền Giu-đi-a, để cho các người theo anh ở đó cũng được thấy những phép lạ anh làm nữa.

⁴ Ai muốn được người ta biết đến thì không giấu diếm điều mình làm. Vì anh đã làm những điều lạ lùng này thì phải cho thiên hạ biết đến anh chứ!”

⁵ Ngay đến chính các em Ngài cũng không tin Ngài.

⁶ Chúa Giê-xu bảo họ, “Thì giờ chưa tiện cho anh, nhưng với các em thì giờ lúc nào cũng thuận tiện.

⁷ Thế gian không thể ghét các em được, nhưng thế gian ghét anh vì anh chỉ ra những điều ác họ làm.

⁸ Thôi các em lên dự lễ đi. Anh không đi lần này đâu vì thì giờ chưa tiện cho anh.”

⁹ Nói xong, Ngài ở nán lại miền Ga-li-lê.

¹⁰ Tuy nhiên, sau khi các em Ngài đã đi lên dự lễ thì Chúa Giê-xu cũng lên nhưng đi kín đáo, không để ai thấy.

¹¹ Các người Do-thái đi tìm Ngài trong kỳ lễ hỏi rằng, “Ông ta đâu rồi?”

¹² Có nhiều lời xâm xì trong quần chúng về Ngài. Người thì nói, “Ông ta là người tốt.” Kẻ

khác thì bảo, “Không, ông ta bịp dân chúng đó thôi.”

¹³ Nhưng không ai dám bàn tán công khai về Ngài vì họ sợ các người Do-thái.

Chúa Giê-xu dạy trong kỳ lễ

ở Giê-ru-sa-lem

¹⁴ Giữa kỳ lễ*, Chúa Giê-xu đi vào đền thờ giảng dạy.

¹⁵ Các người Do-thái rất kinh ngạc và hỏi nhau, “Làm sao mà người này biết quá nhiều như thế, trong khi chưa bao giờ đặt chân đến trường?”

¹⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Những điều ta dạy không phải tự ta mà do Đấng đã sai ta đến.

¹⁷ Ai làm theo ý muốn Thượng Đế sẽ biết rằng điều ta dạy là do Thượng Đế hay tự ý ta.

¹⁸ Ai dạy theo ý riêng thì chỉ tìm vinh dự cho mình thôi. Nhưng ai tìm vinh dự cho Đấng sai mình đến là người ngay thật, trong người ấy không có điều gì giả dối.

¹⁹ Mô-se đã ban hành Luật Lệ cho các người nhưng không ai trong các người tôn trọng Luật Lệ. Tại sao các người tìm cách giết ta?”

²⁰ Họ trả lời, “Ông bị quỷ ám. Ai tìm cách giết ông?”

²¹ Chúa Giê-xu đáp, “Ta làm một phép lạ mà các người đều kinh ngạc.

²² Mô-se ban cho các người luật về phép cắt dương bì. Thật ra không phải Mô-se cho các

* **7:14: lễ** Đây là lễ Lều Tạm hay Chòi Lá. Xem câu 2 và Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

người luật ấy mà là các tổ tiên. Cho nên các người cắt dương bì trong ngày Sa-bát.

²³ Nếu các người làm lễ cắt dương bì trong ngày Sa-bát để khỏi vi phạm luật lệ Mô-se thì tại sao các người bắt bình khi ta khiến một bệnh nhân hoàn toàn bình phục trong ngày Sa-bát?

²⁴ Đừng phán đoán theo bề ngoài mà hãy phán đoán cho đúng.”

*Chúa Giê-xu có phải là
Đấng Cứu Thế không?*

²⁵ Một vài người ở Giê-ru-sa-lem hỏi, “Đây có phải là người mà họ tìm cách giết không?”

²⁶ Thế sao ông ta công khai giảng dạy mà chẳng ai làm gì cả? Không chừng các nhà lãnh đạo biết chắc rằng ông ta là Đấng Cứu Thế.

²⁷ Khi Đấng Cứu Thế đến sẽ không ai biết Ngài từ đâu đến, chứ còn người này thì chúng ta biết rõ gốc gác.”

²⁸ Đang khi dạy trong đền thờ thì Chúa Giê-xu kêu lên, “Các người biết ta và cũng biết ta từ đâu đến. Ta không tự lấy quyền mình mà đến. Đấng đã sai ta đến là chân thật. Các người không biết Ngài

²⁹ nhưng ta biết Ngài, vì ta từ Ngài mà đến và Ngài là Đấng đã sai ta.”

³⁰ Khi nghe như thế thì dân chúng muốn bắt Chúa Giê-xu nhưng không ai dám ra tay vì thời điểm của Ngài chưa đến.

³¹ Tuy nhiên có nhiều người trong quần chúng tin Ngài. Họ hỏi nhau, “Khi Đấng Cứu Thế đến,

liệu Ngài có làm nhiều phép lạ hơn người này không?”

Các nhà lãnh đạo Do-thái tìm cách bắt Chúa Giê-xu

³² Người Pha-ri-xi nghe quần chúng xì xào như thế về Chúa Giê-xu, liền cùng các giới trưởng tế sai một số lính gác đến thờ đến bắt Ngài.

³³ Chúa Giê-xu bảo, “Ta còn ở với các người một thời gian ngắn nữa, rồi ta sẽ trở về cùng Đấng đã sai ta.

³⁴ Các người sẽ tìm ta nhưng không gặp được, vì các người không thể đến được nơi ta ở.”

³⁵ Người Do-thái hỏi nhau, “Ông này đi đâu mà chúng ta không tìm được? Chẳng lẽ ông ta đi đến các thành phố Hi-lạp có dân ta cư ngụ để giảng cho người Hi-lạp sao?”

³⁶ Ông ta bảo, ‘Các người sẽ tìm ta nhưng không tìm được và rằng các người không thể đến nơi ta ở.’ Như thế nghĩa là gì?”

Chúa Giê-xu giảng về Thánh Linh

³⁷ Vào ngày cuối cùng và cũng là ngày quan trọng nhất của kỳ lễ, Chúa Giê-xu đứng dậy kêu lên rằng, “Ai khát hãy đến cùng ta mà uống.

³⁸ Người nào tin ta thì suối nước sống sẽ tuôn tràn từ tấm lòng người ấy như Thánh Kinh đã viết.”

³⁹ Ngài muốn nói đến Thánh Linh. Lúc bấy giờ Thánh Linh chưa đến trên ai vì Chúa Giê-xu chưa được hiển vinh. Nhưng sau đó những người tin Ngài sẽ nhận Thánh Linh.

Dân chúng bàn cãi về Chúa Giê-xu

40 Khi quần chúng nghe Ngài nói như thế thì một số người bảo, “Người này quả thật là nhà tiên tri![†]”

41 Kẻ khác lại nói, “Ông ta là Đấng Cứu Thế!” Nhưng có người cãi, “Đấng Cứu Thế mà xuất thân từ Ga-li-lê à?”

42 Thánh Kinh chép rằng Đấng Cứu Thế sẽ thuộc dòng vua Đa-vít và xuất thân ở Bết-lê-hem, thị trấn mà vua Đa-vít đã cư ngụ.”

43 Cho nên dân chúng bất đồng ý với nhau về Ngài.

44 Có vài người trong vòng họ muốn bắt Ngài, tuy nhiên không ai dám đụng đến Ngài.

Các lãnh tụ Do-thái không chịu tin

45 Khi các lính gác đền thờ trở về thì các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi hỏi, “Sao mấy anh không giải ông ta đến đây?”

46 Toán lính trả lời, “Chưa hề có ai ăn nói như người này!”

47 Mấy người Pha-ri-xi bảo, “Chắc mấy anh cũng bị ông Giê-xu gạt gẫm rồi chứ gì!”

48 Hay là có ai trong giới lãnh đạo hoặc người Pha-ri-xi tin theo ông ta rồi sao? Không thể được!

49 Đám dân này chẳng biết gì về luật lệ cả, thật đáng bị Thượng Đế nguyên rủa!”

[†] 7:40: **nhà tiên tri** Có thể họ cho rằng đó là nhà tiên tri mà Thượng Đế bảo Mô-se là Ngài sẽ sai đến.

⁵⁰ Ni-cô-đem, thuộc nhóm Pha-ri-xi, là người trước đây đã đến thăm Chúa Giê-xu, có mặt[‡] ở đó. Ông lên tiếng,

⁵¹ “Luật chúng ta không thể buộc tội ai trước khi nghe người ấy tự bênh vực để biết những gì người ấy làm.”

⁵² Họ đáp, “Vậy ra ông cũng xuất thân từ Ga-li-lê à! Ông hãy nghiên cứu Thánh Kinh đi, sẽ thấy không có nhà tiên tri nào từ Ga-li-lê ra cả.”

⁵³ Rồi ai về nhà nấy.

8

Người đàn bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình

¹ Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu.

² Sáng hôm sau Ngài trở lại đền thờ thì dân chúng tụ tập xung quanh. Ngài liền ngồi xuống dạy dỗ họ.

³ Lúc ấy, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi dẫn đến một người đàn bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. Họ bắt chị đứng trước mặt mọi người

⁴ rồi hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, chị này bị bắt quả tang đang phạm tội ngoại tình.

⁵ Luật Mô-se qui định rằng hạng đàn bà như thế phải bị ném đá chết. Còn thầy thì nghĩ chúng tôi phải làm gì?”

[‡] **7:50: Ni-cô-đem, ... có mặt** Câu chuyện Ni-cô-đem đến thăm Chúa Giê-xu được chép trong Gi 3:1-21.

⁶ Họ hỏi như thế cốt ý gài bẫy Ngài để có cơ tố cáo Ngài. Nhưng Chúa Giê-xu cúi xuống lấy ngón tay viết trên đất.

⁷ Vì họ vẫn tiếp tục hỏi mãi, Ngài ngược lên bảo, “Ai ở đây chưa hề phạm tội thì hãy ném viên đá đầu tiên vào chị này.”

⁸ Rồi Ngài lại cúi xuống viết trên đất.

⁹ Ai nghe vậy cũng lần lượt bỏ ra hết, già trước rồi đến trẻ. Chúa Giê-xu ở lại một mình, còn người đàn bà vẫn đang đứng trước mặt Ngài.

¹⁰ Ngài ngẩng lên hỏi chị, “Họ đâu cả rồi chị? Không ai buộc tội chị sao?”

¹¹ Chị đáp, “Thưa thầy, không ai cả.”

Chúa Giê-xu bảo, “Tôi cũng không buộc tội chị. Thôi chị về đi, từ nay trở đi đừng phạm tội nữa.”*

Chúa Giê-xu là ánh sáng của trần gian

¹² Sau đó Chúa Giê-xu nói chuyện với dân chúng. Ngài tuyên bố, “Ta là ánh sáng của trần gian. Ai theo ta sẽ không sống trong tối tăm nhưng có ánh sáng của sự sống.”

¹³ Người Pha-ri-xi nói với Ngài, “Khi thầy tự làm chứng cho mình thì lời chứng của thầy không có giá trị gì.”

¹⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Mặc dù ta làm chứng về ta, nhưng những điều ta nói là thật, vì ta biết ta từ đâu đến và sẽ đi đâu. Các người không biết ta từ đâu đến và sẽ đi đâu.

* **8:11:** Tất cả các bản Hi-lạp cổ xưa không có phần 7:53-8:11. Một số bản thì đặt phần này ở một chỗ khác.

15 Các người phán đoán theo tiêu chuẩn loài người. Còn ta không phán đoán ai.

16 Nhưng hễ ta phán đoán thì phán đoán của ta là đúng, vì ta không tự mình hành động; Cha ta, là Đấng sai ta đến, làm chứng cho ta.

17 Luật các người qui định rằng khi hai nhân chứng cùng khai giống nhau thì các người phải chấp nhận lời chứng ấy.

18 Ta là nhân chứng thứ nhất cho ta, và Cha ta tức Đấng sai ta đến, là nhân chứng thứ hai.”

19 Họ hỏi, “Cha thầy ở đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Các người không biết ta, cũng không biết Cha ta. Nếu các người biết ta thì hẳn phải biết Cha ta nữa.”

20 Chúa Giê-xu nói những lời ấy khi đang dạy dỗ trong đền thờ, gần nơi để hộp đựng tiền dâng hiến. Tuy nhiên không ai dám bắt Ngài, vì thời điểm Ngài chưa đến.

Người Do-thái không hiểu Chúa Giê-xu

21 Chúa Giê-xu lại dạy dỗ nữa. Ngài bảo họ rằng, “Ta sẽ ra đi, các người sẽ tìm ta nhưng các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Các người sẽ không đến được nơi ta đi.”

22 Người Do-thái hỏi nhau, “Ông ta bảo chúng ta không thể đến được nơi ta đi. Vậy ông ta sẽ tự tử à?”

23 Chúa Giê-xu đáp, “Các người thuộc về trần thế, còn ta từ trên cao xuống. Các người thuộc về trần gian này nhưng ta không thuộc về trần gian.

24 Vì thế ta đã nói rằng các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Thật vậy, các người sẽ chết trong tội lỗi mình, nếu các người không tin ta là Đấng† từ trời xuống.”

25 Họ hỏi lại, “Vậy ông là ai?”

Chúa Giê-xu đáp, “Ta là Đấng đã nói với các người từ lúc đầu.

26 Ta có nhiều điều phải nói và phán đoán về các người. Tuy nhiên ta chỉ nói cho thế gian những điều ta đã nghe từ Đấng sai ta đến. Ngài nói ra sự thật.”

27 Họ không hiểu là Ngài đang nói với họ về Cha Ngài.

28 Nên Chúa Giê-xu tiếp, “Khi các người treo Con Người lên‡ thì sẽ biết rằng ta là Đấng ấy. Các người sẽ biết rằng ta không làm điều gì tự quyền mình, nhưng chỉ nói điều gì Cha chỉ dạy.

29 Đấng sai ta đến ở cùng ta. Ngài không để ta một mình, vì ta luôn luôn làm điều vừa lòng Ngài.”

30 Sau khi nghe Chúa Giê-xu nói như thế thì nhiều người tin Ngài.

Chúa Giê-xu nói về sự giải thoát khỏi tội lỗi

† 8:24: **Đấng (Tự Hữu)** Đây là danh xưng Thượng Đế dùng trong Cựu Ước. Xem Ê-sai 41:4; 43:10; Xuất 3:14. Tuy nhiên danh xưng này cũng có thể có nghĩa “Ta là Đấng Cứu Thế.” Xem câu 28. ‡ 8:28: **treo ... lên** Có nghĩa là bị đóng đinh vào thập tự giá và bị treo lên để cho chết. Cũng có nghĩa là được đem từ cõi chết lên thiên đàng.

³¹ Chúa Giê-xu bảo những người Do-thái đã tin Ngài rằng, “Nếu các người trung thành với lời dạy của ta thì các người sẽ là môn đệ thật của ta.

³² Các người sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải thoát các người.”

³³ Họ đáp, “Chúng tôi là con cháu Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai. Tại sao thầy lại nói chúng tôi sẽ được giải thoát?”

³⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, ai phạm tội là tội mọi của tội lỗi.

³⁵ Kể tội mọi không sống mãi đời với gia đình nhưng con cái thì suốt đời thuộc về gia đình.

³⁶ Cho nên nếu Con giải thoát các người, thì các người sẽ thật được tự do.

³⁷ Ta biết các người là con cháu Áp-ra-ham. Nhưng các người tìm cách giết ta, vì các người không chấp nhận lời dạy của ta.

³⁸ Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha, còn các người làm điều cha các người dặn bảo.”

³⁹ Họ đáp, “Cha chúng tôi là Áp-ra-ham.”

Chúa Giê-xu bảo, “Nếu các người thật là con cháu Áp-ra-ham thì cũng sẽ làm như chính Áp-ra-ham đã làm.

⁴⁰ Ta là người nói cho các người biết sự thật mà ta đã nghe từ Thượng Đế, nhưng các người tìm cách giết ta. Áp-ra-ham không hề làm như thế bao giờ!

⁴¹ Các người làm giống như điều cha mình đã làm.”

Họ đáp, “Chúng tôi đâu có phải là con hoang. Thượng Đế là Cha chúng tôi. Chúng tôi chỉ có một Cha mà thôi.”

⁴² Chúa Giê-xu bảo họ, “Nếu Thượng Đế là Cha thật của các người thì các người sẽ yêu ta vì ta đến từ Thượng Đế và hiện nay ta đang có mặt tại đây. Ta không lấy quyền mình mà đến, nhưng Thượng Đế đã sai ta đến.

⁴³ Các người không hiểu điều ta nói, vì các người không chịu chấp nhận lời dạy của ta.

⁴⁴ Các người thuộc về cha mình là ma quỷ, và làm theo ý muốn nó. Từ lúc đầu nó là kẻ giết người và lúc nào cũng nghịch lại sự thật, vì trong nó chẳng hề có sự thật. Khi nó nói dối, nó lộ bản tính thật của nó, vì nó là đứa nói dối và là cha của sự dối trá.

⁴⁵ Nhưng vì ta nói sự thật nên các người không chịu tin.

⁴⁶ Có ai trong các người buộc tội ta được không? Nếu ta nói sự thật, tại sao các người không tin ta?

⁴⁷ Ai thuộc về Thượng Đế thì nghe lời Thượng Đế. Các người không thuộc về Thượng Đế nên các người không nghe lời Ngài.”

Chúa Giê-xu nói về Ngài và về Áp-ra-ham

⁴⁸ Người Do-thái đáp, “Chúng tôi bảo ông là người Xa-ma-ri và bị quỷ ám, có đúng không?”

⁴⁹ Chúa Giê-xu trả lời, “Ta không bị quỷ ám. Ta tôn kính Cha ta, còn các người làm nhục ta.

50 Ta không tìm kiếm uy danh cho riêng mình. Có một Đấng đang tìm uy danh cho ta. Ngài là quan án xét xử.

51 Ta bảo thật, người nào vâng theo lời dạy của ta sẽ chẳng bao giờ chết.”

52 Người Do-thái bảo Chúa Giê-xu, “Bây giờ chúng tôi thấy đúng là ông bị quỷ ám! Áp-ra-ham và các nhà tiên tri cũng đã chết còn ông bảo rằng, ‘Người nào vâng theo lời dạy của ta sẽ chẳng bao giờ chết!’

53 Ông tổ chúng tôi là Áp-ra-ham đã chết; ông dám cho mình lớn hơn Áp-ra-ham sao? Các nhà tiên tri cũng đã chết. Vậy ông tự xưng là ai?”

54 Chúa Giê-xu đáp, “Nếu ta tự tìm vinh dự cho mình thì vinh dự ấy không có giá trị gì. Đấng tôn cao ta là Cha ta trên trời. Đấng mà các người nhận là Thượng Đế mình.

55 Các người chưa thật biết Ngài, nhưng ta biết Ngài. Nếu ta nói ta không biết Ngài, thì ta cũng nói dối như các người. Nhưng ta biết Ngài và vâng lời Ngài.

56 Tổ tiên các người là Áp-ra-ham, hơn hờ mong được thấy ngày ta đến trần gian. Ông đã thấy và mừng rỡ.”

57 Người Do-thái bảo, “Ông làm sao mà thấy được Áp-ra-ham trong khi ông chưa đầy năm mươi tuổi?”

58 Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, trước khi Áp-ra-ham sinh ra đã có ta.”

59 Khi nghe Ngài nói thế thì họ liền lượm đá để ném Ngài, nhưng Chúa Giê-xu lẩn tránh và ra khỏi đền thờ.

9

Chữa lành người mù từ lúc mới sinh

1 Chúa Giê-xu đang đi đường, Ngài thấy một người mù từ lúc mới sinh.

2 Các môn đệ hỏi Ngài, “Thưa thầy, tại tội lỗi của anh này hay của cha mẹ mà anh sinh ra đã bị mù?”

3 Chúa Giê-xu đáp, “Không phải tại tội của anh hay của cha mẹ mà anh bị mù. Anh bị mù để cho quyền năng của Thượng Đế được bày tỏ trong anh ta.

4 Trong khi còn ban ngày, chúng ta phải làm việc của Đấng đã sai ta đến. Đêm xuống thì không ai làm việc được.

5 Trong khi còn ở trong thế gian ta là ánh sáng của thế gian.”

6 Nói xong Ngài nhổ nước miếng xuống đất trộn thành bùn xức vào mắt người mù.

7 Rồi Ngài bảo anh, “Đi đến hồ Xi-lôm rửa đi.” (Xi-lôm có nghĩa là “người được sai đi.”) Anh đi rửa và khi trở về thì mắt thấy được.

8 Hàng xóm, láng giềng và những người đã thấy anh thường ăn xin mới hỏi, “Đây có phải là người trước kia vẫn ngồi ăn xin không?”

9 Người thì nói, “Chính hắn chứ ai!” Nhưng kẻ khác bảo, “Không, chắc là một người nào giống hắn thôi.” Anh mù nói, “Chính tôi đây.”

10 Họ hỏi, “Làm sao mà bây giờ anh thấy được?”

11 Anh đáp, “Có một ông tên Giê-xu lấy bùn xúc vào mắt tôi rồi bảo tôi đi rửa ở hồ Xi-lôm. Tôi đi rửa xong liền thấy đường.”

12 Họ hỏi, “Ông ta đâu?”

Anh đáp, “Tôi không biết.”

Người Pha-ri-xi gạn hỏi về việc chữa lành người mù

13 Cho nên họ liền dẫn người trước bị mù đến với các người Pha-ri-xi.

14 Ngày mà Chúa Giê-xu lấy bùn chữa lành anh mù là ngày Sa-bát.

15 Các người Pha-ri-xi hỏi anh, “Làm sao anh thấy đường được vậy?”

Anh đáp, “Ông ấy lấy bùn xúc vào mắt tôi, tôi rửa xong, bây giờ thấy được.”

16 Vài người Pha-ri-xi nói rằng, “Người này không phải từ Thượng Đế đến đâu, vì không tôn trọng ngày Sa-bát.”

Nhưng kẻ khác cãi, “Người có tội sao làm được những phép lạ như thế này?” Thế là họ bất đồng ý và chia phe ra.

17 Họ hỏi người mù, “Anh nghĩ sao về người đã chữa cho anh được sáng mắt?”

Anh đáp, “Ông ta là nhà tiên tri.”

18 Người Do-thái không tin rằng một người trước kia bị mù mà bây giờ lại thấy đường nên họ cho gọi cha mẹ anh đến.

19 Họ hỏi, “Đây có phải là đứa con mà ông bà nói là bị mù không? Sao bây giờ nó thấy được?”

20 Cha mẹ anh đáp, “Đúng nó là con chúng tôi, nó bị mù từ lúc mới sinh.

21 Nhưng chúng tôi cũng không hiểu tại sao bây giờ nó thấy được hoặc ai đã mở mắt cho nó. Các ông hãy hỏi nó đi vì nó lớn rồi, nó tự trả lời được.”

22 Cha mẹ anh nói thế vì sợ người Do-thái. Họ vốn đồng ý với nhau rằng, hễ ai xưng nhận Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, sẽ bị đuổi ra khỏi hội đường.

23 Vì thế nên cha mẹ anh mới nói, “Nó lớn rồi, hãy hỏi nó đi.”

24 Một lần nữa họ gọi người trước kia bị mù đến bảo, “Anh hãy hứa danh dự trước mặt Thượng Đế là anh sẽ nói sự thật! Chúng ta biết người này là kẻ tội lỗi.”

25 Anh đáp, “Tôi chẳng biết ông ta có tội hay không. Tôi chỉ biết một điều: Trước đây tôi mù, bây giờ tôi thấy được.”

26 Họ hỏi, “Ông ta chữa anh như thế nào? Ông ta làm sao mà anh thấy đường trở lại?”

27 Anh đáp, “Tôi đã kể cho các ông rồi mà các ông chẳng chịu nghe. Tại sao các ông muốn nghe lần nữa? Hay là các ông cũng muốn làm môn đệ ông ta?”

28 Họ mắng anh “Mày mới là môn đệ của hắn, còn chúng ta là môn đệ của Mô-se.

29 Chúng ta biết Thượng Đế phán qua Mô-se; còn người này thì chúng ta không biết từ đâu đến.”

30 Anh đáp, “Lạ chưa! Một người đã mở mắt cho tôi thấy đường mà các ông bảo là không biết từ đâu đến!

31 Chúng ta biết Thượng Đế không nghe lời kẻ có tội, nhưng nghe lời cầu xin của người thờ kính và vâng lời Ngài.

32 Xưa nay chưa hề có ai nghe người nào mở mắt kẻ mù từ thuở mới sinh.

33 Nếu ông này chẳng phải từ Thượng Đế đến chắc chắn không làm gì được đâu.”

34 Họ đáp, “Mày sinh ra tội lỗi ngập đầu mà còn dám lên mặt dạy chúng ta à?” Họ liền đuổi anh ta ra.

Bệnh mù thiêng liêng

35 Khi Chúa Giê-xu nghe họ đuổi anh ra, Ngài gặp anh liền hỏi, “Anh có tin nơi Con Người không?”

36 Anh đáp, “Thưa ông, Con Người là ai để tôi tin?”

37 Chúa Giê-xu bảo, “Anh đã gặp Ngài và Con Người là người đang nói chuyện với anh.”

38 Anh kêu lên, “Lạy Chúa, tôi tin.” Rồi liền quì xuống bái lạy Ngài.

39 Chúa Giê-xu nói, “Ta đến để xét xử thế gian. Ta đến để kẻ mù* được thấy, còn người thấy lại hóa mù.”

40 Mấy người Pha-ri-xi đứng gần đó nghe thế liền hỏi, “Ông nói chúng tôi cũng mù luôn à?”

* 9:39: *kẻ mù* Chúa Giê-xu muốn nói những người mù thiêng liêng (không hiểu biết), không phải mù theo thể xác.

41 Chúa Giê-xu đáp, “Nếu các anh mù thật, thì không có tội gì. Nhưng vì các anh vẫn cho rằng mình thấy, nên tội các anh vẫn còn đó.”

10

Người chặn và bày chiên

1 Chúa Giê-xu dạy, “Ta bảo thật, kẻ nào không vào ràn chiên bằng cổng chính mà trèo vào bằng ngõ khác, là phường trộm cướp.

2 Còn ai đi vào bằng cổng chính là người chặn chiên.

3 Người gác cổng mở cửa cho người chặn. Chiên nghe tiếng người chặn. Người kêu tên từng con chiên của mình rồi dắt chúng ra.

4 Khi đã đưa chiên ra hết, người chặn đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người ấy.

5 Nhưng chiên sẽ không bao giờ theo người lạ. Chúng sẽ chạy trốn vì chiên không nhận ra tiếng người lạ.”

6 Chúa Giê-xu thuật chuyện này cho họ nghe nhưng họ không hiểu ý nghĩa là gì.

Chúa Giê-xu là người chặn tận tụy

7 Chúa Giê-xu lại dạy dỗ nữa, “Ta bảo thật: Ta là cửa của chiên.

8 Tất cả những kẻ đến trước ta đều là quân trộm cướp nhưng chiên không nghe chúng nó.

9 Ta là cái cửa. Ai đi vào qua cửa của ta sẽ được cứu. Người ấy vào ra và gập đồng cỏ xanh.

10 Kẻ trộm chỉ đến để đánh cắp, chém giết và hủy diệt. Nhưng ta đến để cho chiên được sống sung túc.

11 Ta là người chẵn tận tụy. Người chẵn tận tụy bằng lòng hi sinh mạng sống vì chiên.

12 Kẻ chẵn thuê khác với người chẵn thật vì chiên không phải của nó. Lúc thấy muông sói đến, nó liền bỏ chiên lại và chạy thoát thân. Muông sói cắn xé, làm chiên tản lác hết.

13 Kẻ chẵn thuê chỉ là người làm mướn nên không hết lòng lo cho chiên.

14-15 Ta là người chẵn tận tụy. Ta biết chiên ta như Cha biết ta. Chiên ta biết ta như ta biết Cha ta. Ta bằng lòng hi sinh mạng sống vì chiên ta.

16 Ta còn có những chiên khác không thuộc về bầy này. Ta cũng phải tìm dẫn chúng về để chúng cũng nghe tiếng ta, và rồi sẽ chỉ có một bầy chiên và một người chẵn mà thôi*.

17 Cha yêu ta vì ta bằng lòng hi sinh mạng sống mình để ta có thể nhận lại mạng sống ấy.

18 Không ai cướp mạng sống ta được. Ta tình nguyện hi sinh mạng sống mình. Ta có quyền hi sinh mạng sống và có quyền lấy lại. Đó là điều Cha ta bảo ta làm.”

19 Vì những lời ấy nên người Do-thái lại bất đồng ý với nhau.

20 Nhiều người bảo, “Quý ám khiến ông ta điên rồi! Sao mấy anh còn nghe ông ta làm gì?”

21 Nhưng kẻ khác cãi, “Người bị quý ám mà nói được như người này à? Quý làm sao mở mắt người mù được?”

* **10:16: Ta còn có những chiên khác ... thôi** Chúa Giê-xu muốn nói rằng Ngài có những môn đệ không phải là người Do-thái. Xem Gi 11:52.

Các lãnh tụ Do-thái chống Chúa Giê-xu

22 Vào dịp kỷ niệm Lễ Khánh Thành† đến thờ được cử hành tại Giê-ru-sa-lem. Lúc ấy nhằm mùa đông.

23 Chúa Giê-xu đang đi tản bộ dưới vòm cửa Sô-lô-môn trong đền thờ,

24 thì người Do-thái tụ tập quanh Ngài và hỏi rằng, “Thầy để chúng tôi thắc mắc đến bao giờ? Nếu thầy thật là Đấng Cứu Thế xin nói thẳng cho chúng tôi biết.”

25 Chúa Giê-xu đáp, “Ta đã nói với các người rồi mà các người không chịu tin. Những gì ta làm nhân danh Cha đã chứng tỏ ta là ai.

26 Nhưng các người không chịu tin, vì các người không phải là chiên của ta.

27 Chiên ta quen tiếng ta, ta biết chiên ta và chúng nó theo ta.

28 Ta cho chúng nó sự sống đời đời; chúng sẽ không bao giờ chết, cũng không ai có thể giật chúng khỏi tay ta.

29 Cha ta đã cho ta các chiên ấy. Ngài lớn hơn tất cả mọi loài‡, không ai có thể cướp chúng khỏi tay Cha ta.

30 Ta với Cha là một.”

31 Người Do-thái lại lượm đá để ném Ngài.

† **10:22: Lễ Khánh Thành** Đền thờ Hay lễ Ha-nu-ca, một lễ đặc biệt vào tháng chạp khi người Do-thái hân hoan kỷ niệm việc tái thiết đền thờ ở Giê-ru-sa-lem vào năm 165-164 trước công nguyên. ‡ **10:29: Ngài ... mọi loài** Vài bản Hi-lạp ghi “Chúng lớn hơn mọi loài.”

32 Nhưng Chúa Giê-xu hỏi họ, “Ta đã làm nhiều điều phúc đức từ Cha mà các người đã thấy. Điều phúc đức nào khiến các người muốn giết ta?”

33 Người Do-thái đáp, “Không phải chúng tôi giết ông vì những việc phúc đức ông làm mà vì ông phạm thượng. Ông chỉ là người mà dám tự cho mình là Trời!”

34 Chúa Giê-xu đáp, “Luật Lệ các người có viết rằng, ‘Ta bảo, các người là thần’[§] kia mà.

35 Nếu Thánh Kinh gọi những người nhận lời của Thượng Đế là ‘thần’ và Thánh Kinh bao giờ cũng đúng,

36 thì tại sao các người bảo rằng ta phạm thượng khi ta xưng mình là ‘Con Trời’? Ta là Đấng Cha đã chọn và sai đến thế gian.

37 Nếu ta không làm những điều Cha ta làm thì đừng tin ta.

38 Nhưng nếu ta làm những điều như Cha ta làm thì dù không tin ta cũng hãy tin những việc làm của ta, để các người biết chắc rằng Cha ta ở trong ta và ta ở trong Cha ta.”

39 Một lần nữa họ tìm cách bắt Chúa Giê-xu, nhưng Ngài thoát khỏi tay họ.

40 Sau đó Ngài trở về cư ngụ phía Đông sông Giô-đanh nơi trước đây Giảng làm lễ báp-têm.

41 Nhiều người đến cùng Ngài. Họ bảo, “Giảng không làm phép lạ nào, nhưng tất cả những gì Giảng nói về người này đều là thật.”

42 Tại đó có nhiều người tin theo Ngài.

§ 10:34: *Ta bảo ... là thần* Thi 82:6.

11

Cái chết của La-xa-rơ

¹ Ở làng Bê-tha-ni có một người tên La-xa-rơ lâm bệnh. Bê-tha-ni là nơi mà Ma-ri và chị là Ma-thê cư ngụ.

² Ma-ri là người đã xức dầu thơm lên chân của Chúa, rồi lấy tóc mình mà lau. La-xa-rơ, người bị bệnh là anh của Ma-ri.

³ Hai chị em Ma-ri và Ma-thê nhờ người đến báo tin cho Chúa Giê-xu hay, “Thưa Chúa, người Chúa yêu đang bị bệnh.”

⁴ Khi được tin, Chúa Giê-xu bảo, “Bệnh này không đến nỗi chết đâu nhưng để làm vinh hiển Thượng Đế và Con Ngài cũng được rạng danh.”

⁵ Chúa Giê-xu yêu quý Ma-thê, em cô, và La-xa-rơ.

⁶ Khi nghe tin La-xa-rơ lâm bệnh thì Ngài ở nán thêm hai ngày nữa nơi Ngài đang ở.

⁷ Rồi Ngài bảo các môn đệ, “Chúng ta hãy đi trở về miền Giu-đia.”

⁸ Các môn đệ hỏi, “Thưa thầy, mới đây người Do-thái ở đó muốn ném đá giết thầy mà thầy còn định trở lại đó sao?”

⁹ Chúa Giê-xu đáp, “Mỗi ngày có mười hai giờ phải không? Ai đi ban ngày sẽ không vấp, vì thấy đường nhờ ánh sáng trần thế*.

¹⁰ Nhưng ai đi ban đêm sẽ vấp té vì không có ánh sáng soi đường.”

¹¹ Nói xong Ngài tiếp, “La-xa-rơ, bạn chúng ta đang ngủ nhưng ta sẽ đến để đánh thức anh ấy.”

* 11:9: *ánh sáng trần thế* Hay “ánh sáng mặt trời.”

12 Các môn đệ thưa, “Thưa Chúa, nếu anh ấy ngủ chắc sẽ lành bệnh.”

13 Chúa Giê-xu muốn nói La-xa-rơ đã chết rồi nhưng họ lại tưởng Ngài nói đến giấc ngủ thường.

14 Vì thế Chúa Giê-xu phải nói rõ ra, “La-xa-rơ chết rồi.

15 Ta mừng cho các con, vì ta không có ở đó để các con tin. Nhưng bây giờ chúng ta hãy đi đến với anh ấy.”

16 Tô-ma, còn có tên là Đi-đim, nói với các môn đệ khác, “Thôi chúng ta hãy đi đến đó để cùng chết với thầy.”

Chúa Giê-xu ở Bê-tha-ni

17 Khi đến nơi, Chúa Giê-xu nghe La-xa-rơ đã chết và được chôn trong mộ bốn ngày rồi.

18 Vì Bê-tha-ni chỉ cách Giê-ru-sa-lem khoảng ba cây số[†],

19 nên có nhiều người Do-thái đến thăm và an ủi hai chị em Ma-ri và Ma-thê về cái chết của anh các cô.

20 Vừa hay tin Chúa Giê-xu đến, Ma-thê liền đi ra đón Ngài nhưng Ma-ri thì ngồi lại nhà.

21 Lúc gặp Chúa Giê-xu, Ma-thê thổn thức, “Lạy Chúa, nếu có Chúa đây thì anh con không chết,

22 nhưng bây giờ con biết Thượng Đế sẽ ban cho Ngài bất cứ điều gì Ngài xin.”

23 Chúa Giê-xu bảo, “Anh con sẽ sống lại.”

[†] 11:18: *ba cây số* Nguyên văn, “15 éch-ta-đia.”

24 Ma-thê thưa, “Con vẫn biết là anh con sẽ sống lại trong ngày cuối cùng.”

25 Chúa Giê-xu bảo cô, “Ta là sự sống lại và sự sống. Ai tin ta thì sẽ sống mặc dù đã chết.

26 Còn ai sống và tin ta sẽ không chết nữa. Ma-thê, con tin như vậy không?”

27 Cô thưa, “Lạy Chúa, con tin. Con tin rằng Ngài là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế, Đấng phải đến thế gian.”

Chúa Giê-xu khóc

28 Nói xong, Ma-thê trở về nhà nói riêng với Ma-ri, “Thầy đến đây rồi và hỏi thăm em.”

29 Ma-ri nghe thế vội vàng đứng dậy đi đón Chúa Giê-xu.

30 Lúc ấy Chúa Giê-xu chưa vào làng. Ngài vẫn còn đang đứng nơi Ma-thê gặp Ngài.

31 Các người Do-thái đang có mặt trong nhà để an ủi Ma-ri thấy cô vội vã đứng dậy đi, họ liền đi theo vì tưởng cô ra mộ khóc.

32 Nhưng Ma-ri đi đến nơi Chúa Giê-xu đang đứng. Vừa thấy Ngài, Ma-ri quì xuống nơi chân Ngài nức nở, “Lạy Chúa, nếu có Chúa đây thì anh con không chết.”

33 Chúa Giê-xu thấy Ma-ri khóc và những người đi theo cô cũng khóc, lòng Ngài bồi hồi và vô cùng xúc động.

34 Ngài hỏi, “Các anh em chôn anh ấy ở đâu?”

Họ thưa, “Lạy Chúa, xin hãy đến xem.”

35 Chúa Giê-xu khóc.

36 Người Do-thái bảo nhau, “Xem kìa, ông ta yêu anh ấy quá chừng!”

³⁷ Nhưng một vài người trong đám họ nói, “Nếu ông ta đã mở mắt người mù được chẳng lẽ không thể khiến La-xa-rơ khỏi chết sao?”

Chúa Giê-xu khiến La-xa-rơ sống lại

³⁸ Ngài lại cúi lòng nữa liền bước đến mộ.

Mộ là một cái hang có tảng đá lớn chặn miệng lại.

³⁹ Chúa Giê-xu bảo, “Lăn tảng đá đi!”

Ma-thê, em gái người chết thưa, “Lạy Chúa sẽ có mùi hôi xông ra vì anh ấy bị chôn bốn ngày rồi!”

⁴⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Ta đã chẳng nói với con là nếu con tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Thượng Đế sao?”

⁴¹ Họ liền lăn tảng đá đi. Chúa Giê-xu ngược mắt lên trời nói, “Lạy Cha, con tạ ơn Ngài vì Ngài nghe lời con.

⁴² Con biết rằng Cha nghe lời Con luôn luôn nhưng con nói những lời này là vì những người đứng đây, để họ tin rằng Cha sai con đến.”

⁴³ Nói xong Ngài kêu lớn, “La-xa-rơ ơi, hãy đi ra!”

⁴⁴ Người chết đi ra, tay chân còn quấn vải liệm, có miếng vải phủ qua mặt. Chúa Giê-xu bảo họ, “Hãy mở vải liệm để anh ấy đi.”

*Các lãnh tụ Do-thái
âm mưu giết Chúa Giê-xu*

(Ma 26:1-5; Mác 14:1-2; Lu 22:1-2)

⁴⁵ Trong số những người Do-thái đến thăm Ma-ri và chứng kiến việc Chúa Giê-xu làm, thì nhiều người tin Ngài.

46 Nhưng một vài người trong đám họ đi báo với người Pha-ri-xi về việc Chúa Giê-xu đã làm.

47 Cho nên người Pha-ri-xi cùng các giới trưởng tế triệu tập Hội đồng Do-thái. Họ hỏi nhau, “Chúng ta phải làm sao đây? Người này làm quá nhiều phép lạ.

48 Nếu chúng ta không ngăn chặn thì mọi người sẽ theo ông ta, rồi quân La-mã sẽ đến chiếm đền thờ và quốc gia chúng ta!”

49 Một người trong nhóm họ tên Cai-pha, đang giữ chức tế lễ tối cao năm đó, lên tiếng, “Mấy anh chẳng biết gì cả!

50 Các anh không biết rằng chẳng thà một người vì dân chịu chết còn hơn cả dân tộc bị tiêu diệt sao?”

51 Ông nói như thế không phải tự ý mình mà là vì đang giữ chức tế lễ tối cao năm đó, nên thật ra ông nói tiên tri về việc Chúa Giê-xu sẽ phải chết vì toàn dân.

52 Không những vì dân Do-thái thôi, mà còn để thu nhóm tất cả con cái của Thượng Đế đang bị tản lạc khắp thế giới.

53 Từ ngày đó trở đi họ lập mưu giết Ngài.

54 Vì thế Chúa Giê-xu không đi công khai giữa người Do-thái nữa. Ngài rời vùng ấy đến một địa điểm gần sa mạc, tới một thị trấn gọi là Ép-ra-im, cư ngụ với các môn đệ.

55 Đại lễ Vượt Qua của Do-thái gần đến, nên vô số người từ vùng quê đổ lên thành Giê-ru-salem để thi hành nghi thức tẩy sạch, chuẩn bị cho ngày đại lễ.

⁵⁶ Dân chúng đi tìm Chúa Giê-xu. Họ đứng trong đền thờ hỏi nhau, “Mấy anh nghĩ sao? Ông ta dám đến dự Đại lễ không?”

⁵⁷ Các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi đã ra lệnh rằng hễ ai biết Ngài ở đâu phải báo để họ bắt Ngài.

12

*Chúa Giê-xu cùng các bạn hữu
ở Bê-tha-ni
(Ma 26:6-13; Mác 14:3-9)*

¹ Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu đến làng Bê-tha-ni, nơi La-xa-rô cư ngụ. La-xa-rô là người mà Chúa Giê-xu đã khiến từ chết sống lại.

² Họ tổ chức một bữa ăn cho Ngài tại đó. Ma-thê lo bưng thức ăn, còn La-xa-rô là một trong những người cùng ăn với Ngài.

³ Ma-ri lấy nguyên một chai đựng một phần tư lít* dầu thơm nguyên chất rất đắt tiền xức chân Chúa Giê-xu rồi lấy tóc mình mà lau. Mùi thơm của dầu đó bay tỏa khắp nhà.

⁴ Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một trong những môn đệ của Chúa Giê-xu, tức người về sau phản bội Ngài, có mặt ở đó. Hẳn bảo,

* **12:3: một phần tư lít** Nguyên văn, “litra” hay một cân La-mã, khoảng 327 gờ-ram.

5 “Dầu này đáng giá khoảng ba trăm quan tiền†. Sao không bán đi lấy tiền ấy giúp người nghèo?”

6 Giu-đa nói thế không phải vì lo cho kẻ nghèo đâu nhưng vì hắn là tên trộm. Hắn là người giữ hộp tiền và thỉnh thoảng lấy tiêu riêng.

7 Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Để cô ta yên! Cô làm việc rất phải vì đã để dành dầu thơm đến hôm nay là ngày chuẩn bị chôn cất ta.

8 Các người lúc nào cũng có người nghèo ở cạnh mình‡ chứ không có ta ở bên luôn đâu.”

Âm mưu giết La-xa-rơ

9 Nhiều người nghe Chúa Giê-xu có mặt ở Bê-tha-ni nên kéo nhau đến, không những để xem Chúa Giê-xu mà còn để xem La-xa-rơ là người mà Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết.

10 Cho nên các giới trưởng tế bàn định giết luôn La-xa-rơ nữa.

11 Tại vì La-xa-rơ mà nhiều người Do-thái bỏ họ để tin theo Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem (Ma 21:1-11; Mác 11:1-11; Lu 19:28-40)

12 Hôm sau dân chúng đến dự lễ Vượt Qua nghe tin Chúa Giê-xu sắp vào thành Giê-ru-sa-lem

† 12:5: **ba trăm quan tiền** Nguyên văn, “300 đơ-na-ri (đồng bạc).” Một đơ-ra-ri La-mã là lương công nhật trung bình. Món tiền này tương đương với một năm lương làm việc của một công nhân. ‡ 12:8: **Các người ... cạnh mình** Xem Phục 15:11.

13 nên họ lấy hành chà là ra mừng đón Ngài, hô lên rằng,

“Ca ngợi[§] Thượng Đế!
Phúc cho Đấng đến trong danh Ngài,
là Vua của Ít-ra-en.” *Thi thiên 118:25*

14 Chúa Giê-xu gặp một con lừa con, liền cỡi lên như Thánh Kinh viết,

15 “Hỡi dân Ít-ra-en, đừng e sợ!
Kìa vua các người đến
cỡi trên lưng lừa con.” *Xa-cha-ri 9:9*

16 Lúc đầu các môn đệ của Ngài không hiểu việc này, nhưng sau khi Chúa Giê-xu đã được hiển vinh thì họ nhớ lại điều Thánh Kinh viết về Ngài và việc này mà dân chúng làm cho Ngài.

17 Những người có mặt khi Chúa Giê-xu khiến La-xa-rơ từ kẻ chết sống lại và kêu ông ra khỏi mộ, thuật lại cho người khác nghe chuyện Ngài làm.

18 Nên dân chúng kéo ra đón Ngài rất đông, vì họ nghe Ngài là người làm phép lạ ấy.

19 Các người Pha-ri-xi bảo nhau, “Thấy không, chúng ta thua rồi! Xem kìa, cả thiên hạ đều chạy hùa theo ông ta!”

Chúa Giê-xu nói về sự sống và sự chết

§ 12:13: **Ca ngợi** Nguyên văn, “Hô-sa-na,” một từ ngữ Hê-bơ-rơ dùng trong khi cầu xin Thượng Đế giúp đỡ. Ở đây từ ngữ này có thể có nghĩa là reo hò ca tụng Thượng Đế hay Đấng Cứu Thế của Ngài.

20 Có mấy người Hi-lạp cũng lên thành Giê-ru-sa-lem để thờ phụng trong kỳ đại lễ Vượt Qua.

21 Họ đến gặp Phi-líp, người thành Bết-xai-đa, miền Ga-li-lê, nói rằng, “Thưa ông, chúng tôi muốn gặp Chúa Giê-xu.”

22 Phi-líp đi nói với Anh-rê rồi cả hai cùng đi nói chuyện với Chúa Giê-xu.

23 Ngài bảo, “Đến giờ Con Người được hiển vinh.

24 Ta bảo thật, hạt lúa phải được gieo xuống đất và chết đi thì mới sinh ra nhiều hạt lúa khác. Nhưng nếu nó không chết thì sẽ vẫn chỉ là một hạt lúa mà thôi.

25 Ai yêu mạng sống mình thì sẽ mất; nhưng ai ghét sự sống mình trên thế gian này thì sẽ giữ được sự sống thật mãi mãi.

26 Ai muốn phục vụ ta thì phải theo ta. Ta ở đâu thì họ cũng ở đó. Cha ta sẽ tôn trọng người phục vụ ta.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

27 Hiện nay lòng ta rất băn khoăn—Ta nên nói, ‘Thưa Cha, xin cứu Con khỏi giờ này hay chằng?’ Không, đó là lý do mà Con đến giờ này để chịu đau khổ.

28 Thưa Cha, xin hãy làm vinh hiển danh Cha!”

Có tiếng từ trời vọng xuống rằng, “Ta đã làm vinh hiển rồi, ta sẽ còn làm vinh hiển nữa.”

29 Dân chúng đứng đó nghe tiếng nói, tưởng tiếng sấm. Nhưng có kẻ khác bảo, “Một thiên sứ nói với Ngài!”

³⁰ Chúa Giê-xu bảo, “Không phải vì ta mà tiếng ấy vang ra, mà vì các người.

³¹ Đến lúc thế gian này bị xét xử; kẻ cầm quyền thế gian này sẽ bị lật đổ.

³² Khi ta được treo lên* khỏi mặt đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta.”

³³ Ngài nói vậy để ám chỉ Ngài sẽ chết cách nào.

³⁴ Dân chúng hỏi, “Chúng tôi nghe luật pháp nói rằng Đấng Cứu Thế sẽ sống đời đời mà sao thầy lại nói rằng ‘Con Người phải bị treo lên’? ‘Con Người’ là ai?”

³⁵ Chúa Giê-xu đáp, “Ánh sáng† còn ở với các người ít lâu nữa cho nên hãy bước đi trong khi còn có ánh sáng, để bóng tối không đuổi kịp các người. Ai bước đi trong tối sẽ không biết lối đi.

³⁶ Hãy tin nơi ánh sáng trong khi còn có ánh sáng, để các người làm con dân của ánh sáng.”

Nói xong Ngài đi ẩn mình xa họ.

Một số người Do-thái vẫn không chịu tin

³⁷ Mặc dù Chúa Giê-xu đã làm nhiều phép lạ trước mặt dân chúng, nhưng họ vẫn không chịu tin Ngài.

³⁸ Như thế để lời nhà tiên tri Ê-sai được thành tựu:

* **12:32: được treo lên** Nghĩa là bị đóng đinh vào thập tự giá và treo lên để cho chết. Cũng có nghĩa thứ hai: được “mang lên” từ cõi chết đến thiên đàng. Xem thêm câu 34. † **12:35: Ánh sáng** Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế theo Gi 1:5-9. Ngoài ra cũng có nghĩa là dấu hiệu về lòng nhân từ và chân thật, những đặc tính của Chúa Cứu Thế và của nước Ngài.

“Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi?
Ai chứng kiến quyền năng Ngài?” *Ê-sai*
53:1

³⁹ Họ không thể tin vì như Ê-sai cũng đã nói:

⁴⁰ “Ngài khiến mắt họ đui mù
và đóng tâm trí họ lại,
Vì nếu mắt họ thấy được,
trí họ hiểu được,
Họ sẽ trở lại với ta để được chữa lành.” *Ê-sai*
6:10

⁴¹ Ê-sai nói như thế vì ông đã thấy sự vinh hiển của Chúa Giê-xu nên ông làm chứng về Ngài.

⁴² Nhưng có nhiều người tin Ngài, trong số đó có cả những nhân vật cầm quyền. Tuy nhiên vì e ngại người Pha-ri-xi nên họ không dám tuyên bố công khai, họ sợ bị trục xuất ra khỏi hội đường.

⁴³ Họ chuộng sự ca tụng của loài người hơn của Thượng Đế.

Lời dạy của Chúa sẽ xét đoán mọi người

⁴⁴ Chúa Giê-xu kêu lên rằng, “Ai tin ta thì không những tin ta, mà còn tin Đấng đã sai ta đến.

⁴⁵ Ai thấy ta cũng thấy Đấng sai ta.

⁴⁶ Ta đến làm ánh sáng cho trần gian để ai tin ta sẽ không còn ở trong tối tăm nữa.

⁴⁷ Ai nghe lời ta mà không vâng theo, thì ta không xét xử họ. Ta đến không phải để xét xử thế gian nhưng để cứu nhân thế.

⁴⁸ Ai gạt bỏ ta và không tin nhận lời ta, sẽ có Đấng xét xử họ. Lời ta dạy sẽ xét xử người đó nơi ngày cuối cùng.

⁴⁹ Vì những điều ta dạy không phải tự ý mình. Cha là Đấng sai ta, truyền dạy ta phải nói gì, dạy bảo điều gì.

⁵⁰ Ta biết rằng những lời giáo huấn của Ngài dẫn đến sự sống đời đời. Vì thế những gì ta nói là do Cha ta dạy bảo ta.”

13

Chúa Giê-xu rửa chân các môn đệ

¹ Đại lễ Vượt Qua của dân Do-thái sắp đến, Chúa Giê-xu biết rằng đã đến giờ Ngài phải rời thế gian để trở về cùng Cha. Ngài đã yêu những kẻ thuộc về mình trong thế gian thì cũng sẽ yêu cho đến cùng.

² Chúa Giê-xu và các môn đệ đang dùng bữa ăn tối. Ma quỷ đã dụ Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, con Xi-môn để phản bội Ngài.

³ Chúa Giê-xu biết Cha đã giao trọn quyền cho mình. Ngài đã từ Thượng Đế đến và sẽ trở về cùng Thượng Đế.

⁴ Nên đang bữa ăn, Ngài đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ngoài, lấy khăn quấn ngang hông.

⁵ Rồi Ngài đổ nước vào chậu và bắt đầu rửa chân* các môn đệ, xong lấy khăn đã quấn ngang

* **13:5: rửa chân** Một phong tục vào thế kỷ thứ nhất vì lúc đó người ta mang dép đi trên đường sá đầy bụi. Vì thế việc rửa chân là một bổn phận thấp hèn, thường chỉ dành cho đầy tớ làm mà thôi. Xem thêm các câu 6-14.

hông mà lau.

⁶ Khi Ngài đến cùng Xi-môn Phia-rơ thì ông hỏi, “Chúa mà rửa chân cho con sao?”

⁷ Chúa Giê-xu đáp, “Hiện nay con chưa hiểu điều ta làm nhưng về sau sẽ hiểu.”

⁸ Phia-rơ khẳng khăng từ chối, “Con sẽ không bao giờ để thầy rửa chân con!”

Chúa Giê-xu đáp, “Nếu ta không rửa chân cho con thì con sẽ không phải là môn đệ của ta nữa.”

⁹ Xi-môn Phia-rơ thưa, “Thưa Chúa, nếu thế thì không những rửa chân thôi, sẵn rửa tay và gội đầu luôn đi!”

¹⁰ Chúa Giê-xu bảo, “Ai tắm rồi thì toàn thân được sạch. Chỉ cần rửa chân mà thôi. Các con đã sạch, nhưng không phải tất cả đều sạch đâu.”

¹¹ Chúa Giê-xu đã biết ai sẽ phản Ngài cho nên Ngài nói, “Không phải tất cả các con đều được sạch.”

¹² Sau khi rửa chân xong cho các môn đệ, Ngài mặc áo lại và trở về bàn ăn. Ngài hỏi, “Các con có hiểu điều ta vừa làm cho các con không?”

¹³ Các con gọi ta là thầy là Chúa rất đúng, vì ta là Chúa.

¹⁴ Vậy nếu ta là Chúa là thầy mà đã rửa chân cho các con thì các con cũng hãy rửa chân lẫn cho nhau.

¹⁵ Vì ta đã nêu cho các con một gương, để các con theo đó mà đối xử với nhau.

¹⁶ Ta bảo thật, kẻ nô lệ không thể lớn hơn chủ mình. Sứ giả cũng không thể lớn hơn người sai mình đi.

17 Nếu các con biết sự thật ấy và làm theo thì các con sẽ có phúc!

18 Ta không nói về tất cả các con. Ta biết những người ta đã chọn. Nhưng lời Thánh Kinh đã viết phải được thành tựu: ‘Người đã ăn chung bàn ta giờ chân đạp ta.’†

19 Nay ta bảo cho các con biết chuyện ấy trước khi xảy ra để khi nó đến thì các con sẽ tin ta là Đấng ấy‡.

20 Ta bảo thật, ai tiếp đón kẻ ta sai tức là tiếp đón ta, còn ai tiếp đón ta tức là tiếp đón Đấng đã sai ta đến.”

Chúa Giê-xu cho biết kẻ phản Ngài

(Ma 26:20-25; Mác 14:17-21; Lu 22:21-23)

21 Nói xong thì tâm thần Ngài bối rối. Chúa Giê-xu tuyên bố công khai, “Ta bảo thật, một người trong các con sẽ phản ta.”

22 Các môn đệ nhìn nhau hoang mang, không hiểu Ngài nói về ai.

23 Một trong những môn đệ, tức người được Ngài yêu, đang ngồi cạnh Ngài.

24 Xi-môn Phia-rơ ra hiệu cho môn đệ ấy hỏi Chúa Giê-xu xem Ngài muốn ám chỉ ai.

25 Vì thế môn đệ ấy nghiêng lại gần Chúa Giê-xu và hỏi, “Thưa Chúa, người đó là ai vậy?”

26 Chúa Giê-xu đáp, “Ta sẽ nhúng miếng bánh này vào đĩa nước chấm. Ta trao cho ai thì đó là

† 13:18: ‘*Người đã ... đạp ta.*’ Nghĩa đen, “đã giờ gót đạp ta.” Thi 41:9. ‡ 13:19: **Đấng ấy** Hay Đấng Tự Hữu Đây là danh xưng Thượng Đế dùng trong Cựu Ước. Xem Ê-sai 41:4; 43:10; Xuất 3:14. Tuy nhiên danh xưng này cũng có nghĩa “Ta là Chúa Cứu Thế.”

người phản ta.” Ngài lấy miếng bánh, nhúng vào nước chấm và trao cho Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, con Xi-môn.

²⁷ Khi Giu-đa vừa nhận miếng bánh xong, Sa-tăng liền nhập vào hắn. Chúa Giê-xu bảo hắn, “Việc anh làm hãy làm mau lên!”

²⁸ Nhưng không ai trong những người ngồi ăn hiểu tại sao Ngài nói như thế với Giu-đa.

²⁹ Vì Giu-đa giữ hộp tiền nên vài môn đệ tưởng Ngài bảo anh ta đi mua đồ cần dùng cho kỳ lễ hoặc đi giúp đỡ người nghèo.

³⁰ Khi Giu-đa nhận miếng bánh xong liền đi ra. Lúc ấy trời sập tối.

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài

³¹ Sau khi Giu-đa đi rồi, Chúa Giê-xu nói, “Bây giờ Con Người đã được hiển vinh và Thượng Đế cũng được hiển vinh qua Ngài.

³² Nếu Thượng Đế được hiển vinh qua Ngài thì Thượng Đế sẽ ban vinh hiển cho Con Người qua Ngài, và Ngài sẽ làm điều ấy tức khắc.

³³ Các con ơi, ta chỉ còn ở với các con ít lâu nữa thôi. Các con sẽ tìm ta và bây giờ ta nói với các con điều mà ta đã nói với người Do-thái: Các con không thể đến được nơi ta đi.

³⁴ Ta cho các con một mệnh lệnh mới: Hãy yêu thương nhau. Các con hãy yêu nhau như ta đã yêu các con.

³⁵ Nếu các con yêu nhau thì mọi người sẽ biết các con là môn đệ ta.”

*Chúa Giê-xu cho biết Phia-rơ
sẽ chối Ngài*

(Ma 26:31-35; Mác 14:27-31; Lu 22:31-34)

³⁶ Xi-môn Phia-rơ hỏi Ngài, “Thưa Chúa, Chúa đi đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Nơi ta đi hiện nay con không thể theo, nhưng sau này con sẽ đi theo ta.”

³⁷ Phia-rơ thắc mắc, “Thưa Chúa, tại sao con không thể theo thầy bây giờ được? Con sẵn sàng chết vì thầy kia mà!”

³⁸ Chúa Giê-xu đáp, “Con sẵn sàng chết vì ta sao? Ta bảo thật, trước khi gà gáy con sẽ ba lần chối không biết ta.”

14

Chúa Giê-xu an ủi các môn đệ

¹ Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Lòng các con chớ nên lo âu. Hãy tin Thượng Đế, cũng hãy tin ta nữa.

² Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở. Nếu không thì ta đã nói cho các con biết rồi. Ta đi để chuẩn bị chỗ ở cho các con.

³ Sau khi ta đi và chuẩn bị chỗ ở cho các con rồi thì ta sẽ trở lại đón các con đi để ở ta ở đâu thì các con cũng ở đó.

⁴ Các con biết đường đi đến nơi ta ở.”

⁵ Tô-ma thưa, “Thưa Chúa, chúng con không biết Chúa đi đâu, làm sao biết đường được?”

⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Ta là đường đi, chân lý, và sự sống. Ta là Con đường duy nhất dẫn đến Cha.

7 Nếu các con biết ta, các con cũng biết Cha ta nữa. Nhưng bây giờ các con đã biết và thấy Ngài.”

8 Phi-líp nói, “Thưa Chúa, xin chỉ Cha cho chúng con là đủ.”

9 Chúa Giê-xu đáp, “Phi-líp à, ta đã ở với các con lâu nay mà các con không biết ta sao? Ai đã thấy ta tức là đã thấy Cha. Tại sao con lại nói, ‘Xin chỉ Cha cho chúng con’?”

10 Con không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta sao? Những lời ta nói với các con không phải tự ta mà do Cha sống trong ta và thực hành công việc Ngài.

11 Hãy tin khi ta nói ta ở trong Cha và Cha ở trong ta! Nếu không hãy tin qua những phép lạ ta đã làm.

12 Ta bảo thật, ai tin ta sẽ làm những việc ta làm và còn làm những việc lớn hơn nữa vì ta đi về cùng Cha.

13 Nếu các con nhân danh ta cầu xin điều gì thì ta sẽ làm cho, để Cha được hiển vinh qua Con.

14 Nếu các con nhân danh ta cầu xin điều gì thì ta sẽ làm cho.

Lời hứa ban Thánh Linh

15 Nếu các con yêu ta thì sẽ vâng giữ những lời dạy của ta.

16 Ta sẽ xin Cha, Ngài sẽ cho các con một Đấng Trợ Giúp* khác để ở với các con mãi mãi.

* **14:16: Đấng Trợ Giúp** Hay “Đấng An Ủi” tức là Thánh Linh. Xem thêm câu 26.

17 Ngài là Thánh Linh của chân lý.[†] Thế gian không thể tiếp nhận Ngài vì không thấy cũng không biết Ngài. Nhưng các con biết Ngài vì Ngài sống trong các con và sẽ ở với các con.

18 Ta không để các con cô đơn cô cút đâu, ta sẽ trở lại với các con.

19 Ít lâu nữa, thế gian sẽ không thấy ta nhưng các con sẽ thấy ta, vì ta sống thì các con cũng sẽ sống.

20 Vào ngày ấy, các con sẽ biết rằng ta ở trong Cha, các con ở trong ta và ta ở trong các con.

21 Ai hiểu biết và tuân giữ các mệnh lệnh của ta là người yêu mến ta. Cha ta cũng yêu mến người nào yêu ta. Ta cũng yêu mến và tỏ mình ra cho người ấy.”

22 Lúc đó, Giu-đa, không phải Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, thưa rằng, “Thưa Chúa, tại sao Ngài tỏ mình cho chúng con, mà không tỏ mình cho thế gian?”

23 Chúa Giê-xu đáp, “Ai yêu mến ta thì vâng theo lời dạy của ta. Cha ta sẽ yêu mến người ấy. Cha ta và ta sẽ đến sống cùng người đó.

24 Ai không yêu mến ta thì không vâng giữ lời giáo huấn của ta. Lời dạy này mà các con nghe không phải từ ta mà từ Cha, Đấng sai ta đến.

25 Ta nói những điều này với các con trong khi còn ở với các con.

26 Nhưng Đấng Trợ Giúp, tức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai đến, sẽ dạy dỗ các con

[†] 14:17: *Thánh Linh của chân lý* Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý. Xem Gi 16:13.

mọi điều và nhắc các con nhớ hết những gì ta đã bảo các con.

²⁷ Ta để lại sự bình an cho các con. Ta cho các con sự bình an của ta, không phải như thế gian cho. Các con chớ nên để lòng mình băn khoăn hay sợ hãi.

²⁸ Các con đã nghe ta nói, ‘Ta sẽ ra đi nhưng ta sẽ trở lại với các con.’ Nếu các con yêu ta thì các con sẽ vui mừng vì ta đi về cùng Cha. Ngài cao trọng hơn ta.

²⁹ Bây giờ ta bảo trước điều này để khi việc ấy xảy đến thì các con tin.

³⁰ Ta không thể nói nhiều thêm nữa với các con vì kẻ cầm quyền thế gian này đang đến. Kẻ ấy không có quyền gì trên ta

³¹ nhưng thế gian phải biết rằng ta yêu Cha nên ta làm đúng theo điều Cha dặn bảo.

Thôi chúng ta hãy đi!”

15

Chúa Giê-xu ví như cây nho

¹ “Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng vườn.

² Ngài chặt hết nhánh* nào trong ta mà không sinh trái và tĩa sửa những nhánh sinh trái để sai trái† hơn.

³ Các con đã được sạch vì lời dạy của ta.

* **15:2: nhánh** Nghĩa là những người theo Chúa Giê-xu. Xem câu 5. † **15:2: sai trái** Có nghĩa là trong cách sống của những người theo Chúa phải chứng tỏ họ thuộc về Ngài. Xem câu 7-10.

⁴ Hãy ở trong ta thì ta sẽ ở trong các con. Nhánh nho tự nó không thể sinh trái nếu không gắn liền với cây nho. Cũng vậy, các con không thể sinh trái được, nếu các con không ở trong ta.

⁵ Ta là cây nho, các con là nhánh. Ai ở trong ta và ta ở trong người ấy thì sai trái. Ở ngoài ta, các con không làm được gì.

⁶ Ai không ở trong ta thì giống như những nhánh bị ném bỏ rồi chết khô. Người ta gom lại rồi ném vào lửa để chum.

⁷ Nếu các con ở trong ta và lời dạy của ta ở trong các con, thì các con có thể cầu xin bất cứ điều gì, sẽ được điều ấy.

⁸ Các con hãy ra trái thật sai để chứng tỏ là môn đệ ta. Như thế sẽ mang vinh hiển cho Cha ta.

⁹ Ta yêu các con cũng như Cha đã yêu ta. Các con hãy ở trong tình yêu của ta.

¹⁰ Ta đã vâng theo điều dạy bảo của Cha và ở trong tình yêu của Ngài. Cũng vậy, nếu các con vâng theo điều dạy bảo của ta, thì các con sẽ ở trong tình yêu của ta.

¹¹ Ta nói những điều này với các con để các con có cùng niềm vui của ta và để cho niềm vui của các con được hoàn toàn.

¹² Mệnh lệnh của ta là đây: Các con hãy yêu nhau như ta đã yêu các con.

¹³ Không có tình yêu nào lớn hơn khi một người hi sinh tính mạng vì bạn mình.

¹⁴ Nếu các con vâng theo lời ta truyền dạy thì các con là bạn của ta.

15 Ta không gọi các con là đầy tớ nữa vì đầy tớ không biết điều chủ mình làm. Nhưng ta gọi các con là bạn, vì ta đã bảo cho các con biết tất cả mọi điều ta đã nghe từ Cha.

16 Không phải các con đã chọn ta, mà ta đã chọn các con và giao cho các con công tác đi ra và sinh quả, loại quả còn mãi. Rồi những gì các con nhân danh ta mà cầu xin thì Cha sẽ cho.

17 Đây là mệnh lệnh của ta: Hãy yêu thương nhau.

Chúa Giê-xu bảo trước cho các môn đệ

18 Nếu thế gian ghét các con, thì hãy nhớ rằng thế gian đã ghét ta trước rồi.

19 Nếu các con thuộc về thế gian thì thế gian sẽ yêu những kẻ thuộc về nó. Nhưng vì ta đã tuyển chọn các con từ trong thế gian, nên các con không thuộc về thế gian nữa. Do đó mà thế gian ghét các con.

20 Hãy nhớ điều ta đã bảo: Đầy tớ không thể lớn hơn chủ. Nếu họ ngược đãi ta, thì họ cũng sẽ ngược đãi các con. Nếu họ vâng lời dạy của ta, họ cũng sẽ vâng lời dạy các con.

21 Nhưng họ đối với các con như thế là tại ta, vì họ không biết Đấng sai ta đến.

22 Nếu ta không đến giảng dạy họ thì họ sẽ không phạm tội gì, nhưng bây giờ họ không còn lý lẽ gì để bào chữa tội mình cả.

23 Ai ghét ta cũng ghét Cha ta.

24 Ta làm giữa họ những việc chưa ai làm. Nếu ta không làm những việc ấy thì họ không có lỗi

gì. Nhưng nay chính họ đã thấy những việc ta làm mà họ vẫn ghét ta và Cha ta.

²⁵ Như thế để những gì viết trong Luật Lệ họ thành sự thật, ‘Họ ghét ta vô cớ.’[‡]

²⁶ Ta sẽ sai Đấng Trợ Giúp đến từ Cha; Ngài là Thánh Linh của chân lý[§] do Cha mà đến. Khi Ngài đến, Ngài sẽ giải thích về ta cho các con biết

²⁷ và các con cũng phải giải thích về ta cho người khác biết, vì các con đã ở với ta từ đầu.”

16

¹ “Ta bảo những điều này để các con đừng mất niềm tin.

² Người ta sẽ đuổi các con ra khỏi các hội đường. Có khi người ta nghĩ rằng giết các con tức là phục vụ Thượng Đế.

³ Họ sẽ làm như thế vì họ không biết Cha cũng chẳng biết ta.

⁴ Ta nói cho các con biết để đến lúc ấy các con sẽ nhớ rằng ta đã bảo trước cho các con rồi.

Công tác của Thánh Linh

Lúc đầu ta chưa nói những điều này với các con vì ta đang ở với các con.

⁵ Nhưng bây giờ ta đi về cùng Đấng đã sai ta đến và không ai trong các con hỏi rằng ‘Thầy đi đâu?’

[‡] 15:25: ‘Họ ghét ta vô cớ.’ Câu này có thể trích từ Thi 35:19 hay Thi 69:4. [§] 15:26: *Thánh Linh của chân lý* Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý. Xem Gi 16:13.

6 Bây giờ vì ta đã bảo cho các con những điều ấy thì lòng các con đầy buồn bã.

7 Nhưng ta bảo thật: Ta ra đi là ích lợi cho các con. Khi ta đi, Đấng Trợ Giúp sẽ đến. Nếu ta không đi thì Ngài sẽ không đến.

8 Khi đến thì Ngài sẽ lên án thế gian về tội lỗi, về sự công chính, và về sự xét xử.

9 Về tội lỗi vì họ không tin ta;

10 về sự công chính vì ta trở về cùng Cha và các con không thấy ta nữa;

11 về sự xét xử vì kẻ cầm quyền* trên thế gian này đã bị xét xử.

12 Ta còn nhiều điều muốn nói với các con nữa nhưng hiện tại những điều ấy quá trí hiểu của các con.

13 Khi Thánh Linh của chân lý† đến, Ngài sẽ đưa các con vào mọi chân lý. Ngài sẽ không nói tự ý mình mà chỉ nói những gì Ngài đã nghe và cho các con biết những điều sẽ đến.

14 Ngài sẽ làm rạng danh ta vì Ngài sẽ nhận những điều của ta mà thông báo cho các con.

15 Những gì Cha có là của ta. Vì thế mà ta bảo rằng Thánh Linh sẽ nhận những gì của ta phải nói mà thông báo cho các con.

Buồn hóa vui

16 Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con sẽ lại gặp ta.”

* **16:11: kẻ cầm quyền** Nguyên văn, “kẻ cầm quyền trên thế gian này.” Xem “Sa-tăng” trong Bảng Giải Nghĩa Từ Ngữ.

† **16:13: Thánh Linh của chân lý** Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý.

17 Một vài môn đệ hỏi nhau, “Thầy nói. ‘Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con lại gặp ta’ và ‘Vì ta đi về cùng Cha’ như thế nghĩa là gì?”

18 Họ lại hỏi nhau, “Thầy nói, ‘Ít lâu nữa’ nghĩa là gì, chúng ta không hiểu.”

19 Chúa Giê-xu biết các môn đệ muốn hỏi, nên Ngài nói, “Ta bảo, ‘Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con lại thấy ta. Các con hỏi nhau về ý nghĩa câu đó phải không’?”

20 Ta bảo thật, các con sẽ khóc lóc buồn bã còn thế gian sẽ mừng rỡ. Các con sẽ buồn rầu, nhưng sự buồn rầu của các con sẽ biến ra vui mừng.

21 Người mẹ sinh con thì bị đau đớn vì đến giờ sinh nở; nhưng khi đưa bé đã lọt lòng thì người đó quên hết nhọc nhằn và vui mừng vì sinh được một em bé trong thế gian.

22 Đối với các con cũng vậy. Hiện nay các con buồn rầu, nhưng ta sẽ gặp lại các con, lúc ấy lòng các con sẽ vui mừng, một niềm vui không ai cướp được.

23 Vào ngày ấy, các con sẽ không xin ta điều gì. Ta bảo thật, Cha sẽ cho các con bất cứ điều gì các con nhân danh ta mà cầu xin.

24 Đến bây giờ các con chưa nhân danh ta mà cầu xin điều gì cả. Hãy cầu xin đi, các con sẽ nhận được, để cho sự vui mừng của các con được toàn vẹn.

Chiến thắng thế gian

²⁵ Ta đã dùng nghĩa bóng để nói với các con những điều này. Nhưng ta sẽ không dùng nghĩa bóng nữa mà sẽ nói rõ ràng về Cha với các con.

²⁶ Vào ngày ấy các con sẽ nhân danh ta mà cầu xin Cha nhưng ta không bảo rằng ta sẽ vì các con mà cầu xin Cha.

²⁷ Chính Cha yêu các con. Ngài yêu các con, vì các con yêu ta và tin rằng ta từ Thượng Đế đến.

²⁸ Ta từ Cha đến cùng thế gian; và bây giờ ta rời thế gian để trở về cùng Cha.”

²⁹ Lúc ấy các môn đệ thưa với Ngài, “Bây giờ thầy nói rõ ràng, không dùng nghĩa bóng khó hiểu nữa.

³⁰ Nay chúng con thấy thầy biết hết mọi điều. Thầy có thể trả lời trước khi câu hỏi được đặt ra. Vì thế chúng con tin rằng thầy từ Thượng Đế đến.”

³¹ Chúa Giê-xu bảo họ, “Bây giờ các con tin chưa?

³² Các con hãy nghe ta. Các con sẽ bị tản lạc, ai về nhà nấy. Các con sẽ bỏ ta lại một mình nhưng ta không cô đơn đâu vì Cha ở với ta.

³³ Ta bảo trước những điều ấy để các con được an tâm trong ta. Các con sẽ gặp khốn khổ khi sống trên thế gian. Nhưng hãy can đảm lên! Ta đã chiến thắng thế gian rồi!”

17

Chúa Giê-xu cầu nguyện cho các môn đệ

¹ Sau khi nói những lời ấy thì Chúa Giê-xu ngược mắt lên trời cầu nguyện rằng, “Thưa Cha,

giờ đã đến; xin hãy làm vinh hiển Con để Con cũng làm vinh hiển Cha,

² Vì Cha đã giao trọn quyền cho Con trên khắp nhân gian để Con ban sự sống đời đời cho những người Cha giao cho Con.

³ Sự sống đời đời là nhìn biết Cha, Thượng Đế chân thật duy nhất và nhận biết Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng Cha sai đến.

⁴ Con đã làm vinh hiển danh Cha trên đất và hoàn tất việc Cha giao cho.

⁵ Thừa Cha, bây giờ xin hãy cho Con sự vinh hiển mà Con đã có với Cha từ trước khi vũ trụ được dựng nên.

⁶ Con đã tỏ bày Cha cho những người Cha giao cho Con từ trong thế gian. Họ thuộc về Cha. Cha giao họ cho Con. Họ đã vâng giữ lời dạy của Cha.

⁷ Bây giờ họ biết rằng những gì Cha cho Con đều từ Cha mà đến.

⁸ Con đã dạy họ những điều Cha trao cho Con; họ đã tiếp nhận những lời dạy ấy và biết rằng Con thật đến từ Cha. Họ tin rằng Cha sai Con đến.

⁹ Con cầu thay cho họ, không phải cho những người trong thế gian. Con chỉ cầu thay cho những người Cha giao cho Con, vì họ thuộc về Cha.

¹⁰ Tất cả những gì Con có là của Cha, và những gì Cha có là của Con để Con được hiển vinh qua họ.

¹¹ Bây giờ con trở về cùng Cha; Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ vẫn còn sống trong thế gian. Lạy Cha Thánh! Xin hãy giữ họ

an toàn trong quyền năng của danh Cha là danh Cha đã cho Con, để họ hiệp nhất cũng như Cha và Con hiệp nhất.

¹² Khi Con còn ở với họ, Con đã giữ họ an toàn trong quyền năng của danh Cha là danh mà Cha đã cho Con. Con đã bảo bọc họ, không ai trong họ bị lạc mất ngoài một kẻ đáng diệt, để lời Thánh Kinh được thành tựu.

¹³ Bây giờ Con trở về cùng Cha, Con cầu xin những điều này trong khi Con còn ở thế gian để cho họ đầy niềm vui của Con.

¹⁴ Con đã truyền cho họ lời dạy của Cha. Thế gian ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian.

¹⁵ Con không cầu xin Cha mang họ ra khỏi thế gian nhưng xin Cha giữ họ khỏi Kẻ Ác.

¹⁶ Họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian.

¹⁷ Xin hãy dùng sự thật của Cha mà chuẩn bị để họ phục vụ Cha; lời dạy của Cha là sự thật.

¹⁸ Con sai họ vào thế gian cũng như Cha sai Con đến thế gian.

¹⁹ Vì họ mà Con hiến dâng chính mình Con để phục vụ Cha, để họ cũng dâng hiến chính mình họ mà phục vụ Cha.

²⁰ Không những Con cầu thay cho họ, nhưng cũng cầu thay cho những kẻ sẽ nghe lời dạy của họ mà tin Con.

²¹ Lạy Cha, Con cầu xin cho họ được hiệp nhất như Cha trong Con và Con trong Cha. Con cầu

xin cho họ ở trong chúng ta để thế gian tin rằng Cha sai Con đến.

²² Con cho họ vinh hiển mà Cha đã cho Con, để họ hiệp nhất cũng như Cha và Con hiệp nhất.

²³ Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để họ hoàn toàn hiệp nhất. Rồi thế gian sẽ biết rằng Cha đã sai Con đến và rằng Cha yêu họ cũng như Cha đã yêu Con.

²⁴ Lạy Cha! Con cầu xin rằng hễ Con ở đâu thì những người Cha đã cho Con cũng ở đó để họ ngắm xem vinh hiển của Con mà Cha đã cho Con vì Cha đã yêu Con từ trước khi vũ trụ được dựng nên.

²⁵ Lạy Cha công chính, thế gian không biết Cha nhưng Con biết Cha và những người này biết rằng Cha đã sai Con đến.

²⁶ Con đã giải thích về Cha cho họ, Con sẽ còn giải thích nữa để tình yêu Cha dành cho Con sẽ ở trong họ, và Con cũng sẽ sống trong họ.”

18

Chúa Giê-xu bị bắt

(Ma 26:47-56; Mác 14:43-50; Lu 22:47-53)

¹ Sau khi cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu và các môn đệ băng qua thung lũng Kít-rôn. Phía bên kia thung lũng có một cái vườn, Ngài cùng các môn đệ vào đó.

² Giu-đa, kẻ phản Ngài cũng biết địa điểm này, vì Chúa Giê-xu cùng các môn đệ thường hội họp tại vườn ấy.

3 Do đó Giu-đa hướng dẫn một toán lính cùng với những viên chức do các giới trưởng tế và phe Pha-ri-xi sai đến. Chúng mang theo đèn đuốc và vũ khí.

4 Chúa Giê-xu biết mọi việc sẽ xảy đến cho mình nên bước tới hỏi họ, “Các anh tìm ai?”

5 Chúng trả lời, “Tìm Giê-xu người Na-xa-rét.”

Ngài nói, “Chính tôi đây.”* Giu-đa, kẻ phản Ngài cũng đứng đó với chúng.

6 Khi Chúa Giê-xu nói, “Chính tôi đây!” thì chúng đều lùi lại và té xuống đất.

7 Một lần nữa Ngài lại hỏi, “Các anh tìm ai?”

Chúng đáp, “Tìm Giê-xu, người Na-xa-rét.”

8 Chúa Giê-xu bảo, “Tôi đã nói rằng chính tôi đây. Nếu các anh tìm tôi thì hãy để cho những người này đi.”

9 Việc xảy ra để lời Ngài đã nói trước thành sự thật “Con không làm mất một người nào Cha đã giao cho Con.”

10 Xi-môn Phia-rơ có một thanh gươm, liền rút ra chém đứt vành tai phải của đầy tớ thầy tế lễ tối cao Người đầy tớ ấy tên Man-chu.

11 Chúa Giê-xu bảo Phia-rơ, “Hãy xỏ gươm con vào vỏ! Chẳng lẽ ta không uống ly† đau khổ mà Cha đã đưa cho ta sao?”

* **18:5: “Chính tôi đây.”** Hay “Tôi là Giê-xu đây.” Cụm từ này cũng có thể có nghĩa tương tự như 8:24, 28, 58; 13:19. Xem thêm câu 8. † **18:11: ly** Chúa Giê-xu muốn nói những khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó là việc rất khó chẳng khác nào uống một chất đắng.

Chúa Giê-xu bị giải đến trước An-na

(Ma 26:57-58; Mác 14:53-54; Lu 22:54)

¹² Toán lính và sĩ quan chỉ huy người La mã cùng toán lính Do-thái liền ra tay bắt Chúa Giê-xu. Chúng trói Ngài lại

¹³ và trước hết giải đến An-na. Ông này là cha vợ của Cai-pha, thầy tế lễ tối cao năm đó.

¹⁴ Cai-pha là người đã gợi ý với người Do-thái rằng thà một người chết vì dân thì có lợi hơn.

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu

(Ma 26:69-70; Mác 14:66-68; Lu 22:55-57)

¹⁵ Xi-môn Phia-rơ và một môn đệ khác đi theo Chúa Giê-xu. Môn đệ ấy quen biết với thầy tế lễ tối cao nên được vào trong sân nhà của thầy tế lễ sau Chúa Giê-xu.

¹⁶ Còn Phia-rơ đứng chờ ngoài cổng. Môn đệ quen với thầy tế lễ tối cao ra nói với cô gái gác cổng xin mang Phia-rơ vào.

¹⁷ Cô ta hỏi Phia-rơ, “Ông cũng là một trong những môn đệ của người ấy phải không?”

Phia-rơ đáp, “Không phải.”

¹⁸ Vì trời lạnh nên những người đầy tớ và toán lính đốt một đống lửa rồi đứng quanh để sưởi ấm. Phia-rơ cũng đứng đó sưởi với họ.

Thầy tế lễ tối cao gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Ma 26:59-66; Mác 14:55-64; Lu 22:66-71)

¹⁹ Thầy tế lễ tối cao gạn hỏi Chúa Giê-xu về môn đệ Ngài và những điều dạy dỗ của Ngài.

²⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Tôi đã nói công khai cho mọi người. Tôi thường dạy dỗ trong các hội

đường và đến thờ, nơi mọi người Do-thái nhóm họp lại. Tôi chẳng giấu diếm điều gì.

²¹ Thế thì tại sao ông hạch hỏi tôi? Hãy hỏi những người đã nghe tôi dạy. Họ biết những gì tôi dạy.”

²² Khi Chúa Giê-xu nói thế thì một trong những tên lính hầu cận tát Ngài một cái rồi bảo, “Anh dám ăn nói kiêu đó với thầy tế lễ tối cao à?”

²³ Chúa Giê-xu hỏi hắn, “Nếu tôi nói gì sai, hãy chỉ tôi sai chỗ nào. Còn nếu tôi nói đúng tại sao anh đánh tôi?”

²⁴ Rồi An-na cho giải Ngài, lúc ấy vẫn còn bị trói, sang Cai-pha là thầy tế lễ tối cao.

Phia-rơ lại chối lần nữa

(Ma 26:71-75; Mác 14:69-72; Lu 22:58-62)

²⁵ Phia-rơ vẫn đang đứng sưởi ấm, thì mấy người đứng đó hỏi Phia-rơ, “Anh cũng là môn đệ của người ấy phải không?”

Phia-rơ chối phăng, “Không phải.”

²⁶ Một trong những người đầy tớ của thầy tế lễ tối cao đứng đó là bà con với người bị Phia-rơ chém đứt vành tai. Anh lên tiếng, “Tôi thấy anh ở trong vườn với ông ta, đúng không?”

²⁷ Một lần nữa, Phia-rơ lại chối. Tức thì gà gáy.

Chúa Giê-xu bị giải đến trước Phi-lát

(Ma 27:1-2, 11-31; Mác 15:1-20; Lu 23:1-25)

²⁸ Sáng sớm hôm sau họ giải Chúa Giê-xu từ nhà riêng của Cai-pha qua dinh tổng đốc La-mã.

Họ không đi vào trong dinh vì sợ bị ô dơ[‡], không ăn lễ Vượt Qua được.

²⁹ Vì thế Phi-lát bước ra bên ngoài dinh hỏi họ, “Các anh cáo người này về tội gì?”

³⁰ Họ đáp, “Nếu tên này không phải là tay gian ác, thì chúng tôi không giải đến cho quan.”

³¹ Phi-lát bảo họ, “Nếu thế mấy anh cứ việc mang ông ta ra xử theo luật của mấy anh đi!”

Người Do-thái trả lời, “Chúng tôi không được phép xử tử ai cả.”

³² Điều này xảy ra để hoàn thành lời Chúa Giê-xu đã nói trước là Ngài sẽ chết cách nào.

³³ Phi-lát trở vào trong dinh, cho mang Chúa Giê-xu đến hỏi, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

³⁴ Chúa Giê-xu hỏi lại, “Ngài hỏi câu đó là tự ý mình hay có người nào nói với ngài về tôi?”

³⁵ Phi-lát đáp, “Tôi có phải là người Do-thái đâu? Đồng bào anh và các giới trưởng tế giải anh đến cho tôi. Thế anh đã làm gì nên tội?”

³⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Quốc gia của tôi không thuộc về hạ giới này. Nếu nước tôi thuộc về hạ giới thì các đầy tớ tôi sẽ chiến đấu để tôi khỏi bị giải giao cho các người Do-thái. Quốc gia của tôi ở nơi khác.”

³⁷ Phi-lát liền hỏi, “Thế anh là vua à?”

Chúa Giê-xu đáp, “Đúng vậy. Chính ngài nói tôi là vua. Sở dĩ tôi được sinh ra và đến trần

[‡] **18:28: ô dơ** Nếu người Do-thái bước vào nhà của một người ngoại quốc thì họ sẽ trở nên ô dơ, không thích nghi để thờ phụng. Xem Gi 11:55.

thế là để làm chứng về chân lý cho dân chúng. Người nào thuộc về chân lý thì nghe tôi.”

³⁸ Phi-lát thắc mắc, “Chân lý là cái gì?” Nói xong, Phi-lát bước ra ngoài tuyên bố với người Do-thái, “Tôi chẳng thấy người này có tội gì.

³⁹ Tuy nhiên theo tục lệ của các anh, đến ngày lễ Vượt Qua, tôi phóng thích một tù nhân. Thế các anh có muốn tôi phóng thích ‘Vua dân Do-thái’ không?”

⁴⁰ Họ gào thét, “Không, đừng tha tên này! Hãy tha Ba-ra-ba!” Ba-ra-ba là tên phản loạn.

19

¹ Sau đó Phi-lát ra lệnh mang Chúa Giê-xu đi và cho đánh đòn Ngài.

² Bọn lính đan một mào triều bằng cành gai đội lên đầu Ngài và mặc cho Ngài một cái áo choàng tím.

³ Rồi chúng bước đến gần Ngài và hô mấy lần: “Vua dân Do-thái vạn tuế!” xong tát Ngài mấy cái.

⁴ Phi-lát lại đi ra một lần nữa và tuyên bố với quần chúng, “Đây này, tôi mang ông ta ra cho các anh để các anh biết tôi không tìm thấy ông ta có tội gì cả.”

⁵ Chúa Giê-xu đi ra đầu đội mào gai, mình mặc áo choàng tím. Phi-lát bảo họ, “Ông ta đây!”

⁶ Khi các giới trưởng tế và các tên lính thấy Ngài thì đồng thanh hét lớn, “Hãy đóng đinh hắn! Đóng đinh hắn lên cây thập tự đi!”

Phi-lát bảo, “Mấy anh hãy tự tay bắt ông ta mà đóng đinh đi, vì tôi chẳng thấy ông ta có tội tình gì.”

⁷ Dân Do-thái trả lời, “Chúng tôi có luật, chiếu theo luật đó hẳn phải chết vì hẳn dám tự xưng mình là Con Trời.”

⁸ Phi-lát nghe vậy càng đâm ra sợ hãi.

⁹ Ông ta trở vào dinh và hỏi Chúa Giê-xu, “Anh từ đâu đến?” Nhưng Chúa Giê-xu làm thinh, không trả lời tiếng nào.

¹⁰ Phi-lát bảo, “Anh không đối đáp gì hết với tôi sao? Anh không biết rằng tôi có quyền thả anh và cũng có quyền đóng đinh anh sao?”

¹¹ Chúa Giê-xu đáp, “Nếu Thượng Đế không cho thì ngài chẳng có quyền gì trên tôi cả. Cho nên người giải giao tôi cho ngài lại càng nặng tội hơn.”

¹² Từ lúc ấy trở đi, Phi-lát tìm cách thả Chúa Giê-xu. Nhưng người Do-thái la hét, “Nếu ngài thả tên này thì ngài không phải là bạn của Hoàng đế! Ai tự xưng là Vua tức nhiên phản nghịch lại với Hoàng đế!”

¹³ Khi Phi-lát nghe họ nói, ông cho mang Chúa Giê-xu ra và ngồi nơi ghế xử án, chỗ gọi là “Thềm Đá,” tiếng Do-thái gọi là Ga-ba-tha.

¹⁴ Lúc ấy khoảng giữa trưa của Ngày Chuẩn Bị cho tuần lễ Vượt Qua. Phi-lát bảo người Do-thái, “Vua của các anh đây!”

¹⁵ Họ gào thét, “Giết hẳn đi! Diệt hẳn đi! Đóng đinh hẳn trên cây thập tự đi!”

Phi-lát hỏi họ, “Các anh muốn tôi đóng đinh vua của các anh sao?”

Các giới trưởng tế trả lời, “Chúng tôi chỉ có một vua duy nhất là Hoàng đế mà thôi!”

¹⁶ Phi-lát đành giao Chúa Giê-xu cho chúng để đóng đinh.

*Chúa Giê-xu bị đóng đinh
vào cây thập tự*

(Ma 27:32-44; Mác 15:21-32; Lu 23:26-43)

Bọn lính liền bắt Chúa Giê-xu mang đi.

¹⁷ Chúa Giê-xu vác cây thập tự đi đến một nơi gọi là “Đồi Sọ,” tiếng Do-thái gọi là Gô-gô-tha.

¹⁸ Họ đóng đinh Ngài tại đó. Họ cũng đóng đinh hai người nữa, mỗi người một bên, còn Chúa Giê-xu ở chính giữa.

¹⁹ Phi-lát viết một tấm bảng treo trên thập giá, bảng đề: GIÊ-XU NGƯỜI NA-XA-RÉT, VUA DÂN DO-THÁI.

²⁰ Bảng ấy viết bằng tiếng Do-thái, La tinh, và Hi-lạp. Có nhiều người Do-thái đọc thấy vì nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh không xa thành phố bao nhiêu.

²¹ Các giới trưởng tế bảo Phi-lát, “Xin đừng viết ‘Vua dân Do-thái’ mà hãy viết, ‘Người này xưng, ta là Vua dân Do-thái.’”

²² Phi-lát trả lời, “Điều gì ta viết rồi thì để yên như thế.”

²³ Sau khi bọn lính đã đóng đinh Chúa Giê-xu, chúng lấy áo xống Ngài và chia làm bốn phần, mỗi tên lính lấy một phần. Chúng cũng lấy áo dài của Ngài, áo đó không có đường may vì dệt bằng một tấm vải nguyên, từ trên xuống dưới.

²⁴ Chúng bàn nhau, “Đừng xé áo này ra mà hãy bắt thăm, ai trúng nấy được.” Như thế để thực hiện lời Thánh Kinh viết:

“Chúng chia áo xống ta,
và bắt thăm áo dài ta.” *Thi thiên 22:18*

Đó là việc bọn lính làm.

²⁵ Đứng gần thập tự giá của Chúa Giê-xu có mẹ Ngài, em gái của mẹ Ngài, Ma-ri là vợ của Cơ-lô-ba, và Ma-ri Ma-đơ-len.

²⁶ Khi Chúa Giê-xu thấy mẹ Ngài và môn đệ Ngài yêu đứng bên cạnh thì nói với mẹ Ngài rằng, “Mẹ ơi, đó là con của mẹ.”

²⁷ Rồi Ngài bảo môn đệ, “Đó là mẹ của con.” Kể từ giờ đó, môn đệ ấy rước mẹ Ngài về ở với mình.

Chúa Giê-xu chết

(Ma 27:45-56; Mác 15:33-41; Lu 23:44-49)

²⁸ Sau đó, Chúa Giê-xu biết mọi việc đã xong và để hoàn thành lời Thánh Kinh, Ngài thốt lên, “Tôi khát nước.”*

²⁹ Ở đó có một cái bầu đựng đầy giấm nên mấy tên lính liền lấy một miếng bông đá, nhúng vào giấm rồi lấy nhánh cây kinh giới đưa lên miệng Ngài.

³⁰ Sau khi Chúa Giê-xu ném giấm liền nói, “Sứ mạng đã xong!” Rồi Ngài gục đầu xuống và tắt hơi.

³¹ Hôm ấy là Ngày Chuẩn bị, và hôm sau là ngày Sa-bát đặc biệt. Các người Do-thái không

* **19:28:** “*Tôi khát nước.*” Xem Thi 22:15; 69:21.

muốn để xác chết còn trên cây thập tự trong ngày Sa-bát, nên họ xin Phi-lát ra lệnh đánh gãy chân những người bị đóng đinh để mang xác xuống.

³² Vì thế bọn lính đến đánh gãy chân† người thứ nhất rồi người thứ nhì là hai người bị đóng đinh bên cạnh Chúa Giê-xu.

³³ Nhưng khi họ đến nơi Chúa Giê-xu thì thấy Ngài đã chết nên không đánh gãy chân Ngài.

³⁴ Tuy nhiên có một tên lính phóng cây giáo đâm qua hông Ngài thì máu và nước liền tuôn ra.

³⁵ Người chứng kiến chuyện này là người kể lại cho chúng ta và điều gì người kể là thật. Người biết mình nói thật và thuật lại để các người tin.

³⁶ Những sự việc này xảy ra để hoàn thành lời Thánh Kinh: “Sẽ không có một cái xương nào của Ngài bị gãy.”‡

³⁷ Và cũng có lời Thánh Kinh nữa viết, “Họ sẽ nhìn thấy người mà họ đã đâm.”§

Chúa Giê-xu được chôn cất

(Ma 27:57-61; Mác 15:42-47; Lu 23:50-56)

³⁸ Sau đó, Giô-xép người thành A-ri-ma-thê, đến xin Phi-lát để nhận xác Chúa Giê-xu. Giô-xép là một môn đệ kín của Chúa Giê-xu, vì ông sợ các người Do-thái. Phi-lát cho phép nên Giô-xép đến lấy xác Ngài.

† **19:32: đánh gãy chân** Đánh gãy chân để nạn nhân chết mau hơn. ‡ **19:36: Sẽ không ... bị gãy** Thi 34:20. Ý niệm này lấy trong Xuất 12:46; Dân 9:12. § **19:37: Họ sẽ ... đã đâm** Xa 12:10.

39 Ni-cô-đem, người trước kia có thăm Chúa Giê-xu vào buổi tối cũng đến. Ông mang theo khoảng 30 lít* mộc dục và trầm hương.†

40 Hai người lấy xác Chúa Giê-xu, quấn trong vải liệm cùng với hương liệu theo tục lệ chôn cất của người Do-thái.

41 Nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh có một cái vườn. Trong vườn ấy có một ngôi mộ mới chưa chôn ai.

42 Vì là ngày Chuẩn bị của ngày lễ Do-thái, và ngôi mộ lại ở gần, nên hai ông chôn Chúa Giê-xu tại đó.

20

*Tin tức về sự sống lại của Chúa Giê-xu
(Ma 28:1-10; Mác 16:1-8; Lu 24:1-12)*

1 Buổi sáng ngày đầu tuần lễ, khi trời hãy còn tối, Ma-ri Ma-đơ-len đến thăm mộ thì thấy tảng đá chặn cửa mộ đã được lăn đi chỗ khác.

2 Cô vội vàng chạy về báo tin cho Phia-rơ và môn đệ Ngài yêu. Ma-ri bảo, “Người ta dời Chúa đi mất, không biết họ để Ngài ở đâu!”

3 Nghe thế Phia-rơ và môn đệ kia vội vàng chạy đến mộ.

4 Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn nên đến mộ trước.

5 Ông cúi xuống nhìn vào trong, thấy vải liệm nằm đó nhưng không bước vào.

* 19:39: 30 lít Nguyên văn, “100 litra” hay “cân La-mã” (khoảng 32,7 kí-lô). † 19:39: **mộc dục và trầm hương** Những loại hương thơm dùng để tắm xác, chuẩn bị chôn cất.

⁶ Xi-môn Phia-rơ đến sau, vào thẳng trong mộ, thấy vải liệm nằm đó

⁷ và khăn liệm quấn quanh đầu Chúa Giê-xu được xếp lại để riêng ra, không cùng chỗ với vải liệm.

⁸ Rồi môn đệ kia, người đã đến mộ trước, cũng bước vào thì thấy và tin.

⁹ Lúc ấy hai người vẫn chưa hiểu lời Thánh Kinh nói rằng Ngài phải sống lại từ cõi chết.

*Chúa Giê-xu hiện ra với Ma-ri Ma-đơ-len
(Mác 16:9-11)*

¹⁰ Rồi hai người trở về nhà.

¹¹ Còn Ma-ri thì đứng ngoài mộ sụt sùi khóc. Cô vừa khóc vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ

¹² thì thấy hai thiên sứ mặc áo trắng ngồi chỗ đã đặt xác Chúa Giê-xu, một người ở phía đầu, một người phía chân.

¹³ Họ hỏi Ma-ri, “Cô ơi, sao cô khóc?”

Cô trả lời, “Người ta mang Chúa tôi đi mất, không biết họ để Ngài ở đâu!”

¹⁴ Nói xong, cô quay lại, thấy Chúa Giê-xu đang đứng đó nhưng không nhận ra Ngài.

¹⁵ Chúa Giê-xu hỏi, “Cô ơi, sao cô khóc? Cô tìm ai vậy?”

Tưởng là người làm vườn nên cô hỏi, “Thưa bác, có phải bác dời Ngài đi rồi không? Bác để Ngài ở đâu cho tôi biết để tôi đến lấy.”

¹⁶ Chúa Giê-xu gọi, “Ma-ri!”

Ma-ri quay người lại về hướng Ngài và kêu lên bằng tiếng Do-thái, “*Ra-bô-ni!*” (nghĩa là “Thầy.”)

17 Chúa Giê-xu bảo, “Đừng ôm lấy ta vì ta chưa lên cùng Cha. Nhưng hãy đi nói với các anh em* ta rằng ‘Ta trở về cùng Cha ta cũng là Cha các con, cùng Thượng Đế của ta cũng là Thượng Đế của các con.’ ”

18 Ma-ri Ma-đơ-len về thuật cho các môn đệ rằng, “Tôi đã thấy Chúa!” đồng thời bảo họ những điều Ngài đã dặn.

*Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ
(Ma 28:16-20; Mác 16:14-18; Lu 24:36-49)*

19 Lúc ấy là chiều ngày đầu tiên trong tuần, các môn đệ đang nhóm họp lại, tất cả cửa nẻo đều khoá chặt vì sợ người Do-thái. Bỗng nhiên Chúa Giê-xu hiện ra đứng giữa họ và nói, “Bình an cho các con.”

20 Nói xong Ngài đưa tay và hông ra. Môn đệ vô cùng mừng rỡ khi thấy Chúa.

21 Ngài lại bảo, “Bình an cho các con! Cha đã sai ta ra sao thì ta cũng sai các con như thế.”

22 Nói xong Ngài hà hơi trên họ và nói, “Hãy nhận lãnh Thánh Linh.

23 Nếu các con tha tội cho ai thì tội người ấy sẽ được tha; còn nếu các con không tha thì tội người ấy sẽ không được tha.”

Chúa Giê-xu hiện ra cho Tô-ma

24 Tô-ma, còn gọi là Đi-đim, một trong mười hai môn đệ, không có mặt ở đó khi Chúa Giê-xu hiện ra.

25 Các môn đệ kia quả quyết với Tô-ma rằng, “Chúng tôi đã thấy Chúa!” Nhưng Tô-ma bảo,

* 20:17: **anh em** Hay “môn đệ.”

“Nếu tôi không thấy dấu seo đinh nơi tay Ngài, nếu ngón tay tôi không sờ được dấu đinh và bàn tay tôi không đụng vào hông Ngài thì tôi không tin.”

²⁶ Một tuần sau, các môn đệ đang nhóm nhau trong phòng, lần này có mặt Tô-ma. Cửa đang khóa chặt thì Chúa Giê-xu bỗng hiện đến đứng giữa họ và nói rằng, “Bình an cho các con.”

²⁷ Rồi Ngài bảo Tô-ma, “Hãy đặt ngón tay con vào đây và hãy nhìn kỹ bàn tay ta. Hãy đến đặt bàn tay con vào hông ta. Đừng ngờ vực nữa mà hãy tin!”

²⁸ Tô-ma kêu lên, “Lạy Chúa và Thượng Đế của con!”

²⁹ Chúa Giê-xu bảo Tô-ma, “Bây giờ con tin vì mắt con đã thấy ta. Ai không thấy mà tin là người có phúc thật!”

Lý do Giảng viết sách này

³⁰ Chúa Giê-xu còn làm nhiều phép lạ nữa trước mặt các môn đệ nhưng không ghi lại trong sách này.

³¹ Nhưng những việc này được viết ra để anh chị em tin rằng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế, và nếu tin Ngài thì anh chị em sẽ hưởng sự sống nhờ danh Ngài.

21

Chúa hiện ra cho bảy môn đệ

¹ Sau đó, Chúa Giê-xu hiện ra một lần nữa cho các môn đệ ở bờ hồ Ga-li-lê*. Sự việc xảy ra như

* **21:1: hồ Ga-li-lê** Nguyên văn, “Biển Ti-bê-ri-át.”

sau:

² Một số môn đệ họp lại, có Xi-môn Phia-rơ, Tô-ma còn gọi là Đi-đim, Na-tha-niên người thành Ca-na miền Ga-li-lê, hai con trai Xê-bê-đê và hai môn đệ khác.

³ Xi-môn Phia-rơ bảo, “Tôi đi đánh cá đây.”

Mấy người kia đồng tình, “Chúng tôi cùng đi với anh.” Họ xuống thuyền ra đi nhưng suốt đêm chẳng đánh được gì cả.

⁴ Sáng sớm hôm sau, Chúa Giê-xu đứng trên bờ nhưng họ không nhận ra Ngài.

⁵ Chúa Giê-xu hỏi họ, “Các bạn đánh được con cá nào không?”

Họ đáp, “Chẳng được gì hết.”

⁶ Ngài bảo họ, “Quăng lưới phía bên phải thuyền đi, các bạn sẽ bắt được vài con.” Họ liền quăng lưới xuống nhưng kéo lên không nổi vì quá nhiều cá.

⁷ Môn đệ Chúa Giê-xu yêu bảo Phia-rơ, “Chúa đó!” Khi Phia-rơ nghe vậy liền lấy áo ngoài choàng qua người vì ông đã cởi hết quần áo ra, rồi nhảy ùm xuống nước.

⁸ Các môn đệ kia chèo thuyền vào bờ, kéo theo mẻ lưới đầy cá. Lúc ấy họ cũng không xa bờ lắm, chỉ cách khoảng một trăm thước.

⁹ Khi bước ra khỏi thuyền, vừa đặt chân lên bờ thì họ thấy có mấy con cá đang nướng trên than lửa đỏ và ít bánh mì.

¹⁰ Chúa Giê-xu bảo họ, “Mang cá các bạn mới đánh lại đây.”

11 Xi-môn lên thuyền kéo mẻ lưới đầy một trăm năm mươi ba con cá lớn lên bờ; và mặc dù nhiều cá như thế mà lưới vẫn không đứt.

12 Chúa Giê-xu mời họ, “Các anh em lại đây ăn đi.” Tuy nhiên không một môn đệ nào dám hỏi, “Ông là ai?” vì họ biết đúng là Chúa.

13 Chúa Giê-xu bước tới lấy bánh và cá mời họ ăn.

14 Đây là lần thứ ba Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ, sau khi Ngài từ kẻ chết sống lại.

Chúa Giê-xu nói chuyện với Phia-rơ

15 Sau khi ăn xong Chúa Giê-xu hỏi Phia-rơ, “Xi-môn con của Giăng, con có yêu ta hơn những người này không?”

Phia-rơ đáp, “Dạ có, Chúa biết con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nuôi dưỡng các chiên con[†] ta.”

16 Ngài lại hỏi lần nữa, “Xi-môn, con của Giăng, con có yêu ta không?”

Ông thưa, “Dạ có, Chúa biết rằng con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy chăm sóc các chiên ta.”

17 Ngài lại hỏi lần thứ ba, “Xi-môn, con của Giăng, con có yêu ta không?”

Phia-rơ buồn bực vì Chúa Giê-xu hỏi mình đến ba lần, “Con có yêu ta không?”

Phia-rơ đáp, “Thưa Chúa, Chúa biết hết mọi việc. Chúa biết rằng con yêu Chúa.”

[†] 21:15: **chiên con** Chúa Giê-xu dùng danh từ này để chỉ những người theo Ngài như trong các câu 16 và 17.

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nuôi dưỡng đàn chiên ta.

¹⁸ Ta bảo thật, khi còn trẻ, con tự nai nịt lấy và muốn đi đâu thì đi. Nhưng khi già rồi con sẽ giơ tay ra cho người khác nai nịt và dắt đi đến nơi con không muốn đi.”

¹⁹ Nói như thế, Chúa ám chỉ Phia-rơ sẽ chết cách nào để làm vinh hiển Thượng Đế. Rồi Ngài bảo Phia-rơ, “Con hãy theo ta!”

²⁰ Phia-rơ quay lại thấy môn đệ mà Chúa Giê-xu yêu đang theo sau. Môn đệ này là người nghiêng qua Chúa Giê-xu trong bữa ăn tối để hỏi, “Thưa Chúa, ai là người phản Ngài?”

²¹ Khi thấy môn đệ ấy đi phía sau, Phia-rơ liền hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa còn người này thì sao?”

²² Chúa Giê-xu trả lời, “Nếu ta muốn người này sống cho đến khi ta trở lại thì không liên quan gì đến con cả. Phần con, hãy theo ta!”

²³ Thế là có tiếng đồn trong vòng các anh em rằng người ấy sẽ không chết. Nhưng Chúa Giê-xu không nói là người ấy sẽ không chết. Ngài chỉ nói, “Nếu ta muốn người ấy sống cho đến khi ta trở lại thì chẳng liên quan gì đến con,” thế thôi.

²⁴ Môn đệ ấy là người làm chứng và ghi lại những chuyện này. Chúng ta biết những lời chứng của người là thật.

²⁵ Còn rất nhiều việc khác mà Chúa Giê-xu đã làm. Nếu người ta ghi lại từng điều một, thì tôi nghĩ rằng cả thế giới này không đủ chỗ chứa hết các sách được viết ra nữa.

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en
vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab